

NGÀY NAY

NĂM THỨ TƯ — SỐ 146, GIÁ 0510

THỨ BÀY, 21 JANV. 1939



MUSSOLINI ĂN TRỨNG « LA CORSE »

Các thứ thuốc LE HUY PHACH đã được khắp mọi nơi công nhận là hay hơn cả !

VẠN NĂNG LINH Bồ số 90, giá 1\$00 — Một thứ thuốc bổ dùng chung cho các cụ già, người nhơn, trẻ con, đàn ông, đàn bà. Các cụ già dùng thuốc này, khỏi bệnh mờ mắt, hay thở, tức ngực... ăn ngon, ngủ yên, tăng thêm tuổi thọ. Đàn ông dùng thuốc này, da dẻ hồng hào, khỏe mạnh luôn luôn. Trẻ con dùng thuốc này, mau nhơn. Không có bệnh dùng thuốc này, lên cân.

Những người làm việc bằng chân tay, hoặc tám trí thái quá sinh ra bần thần chán nản, những người lao tâm, lao phế, những người đau ốm mới khỏi... dùng thuốc này, sức khỏe thẩy ngay, chắc như vây.

ĐIỀU KINH CHỨNG NGỌC số 80 giá 1\$50 — Các bà kinh nguyệt bất điều, tháng lén tháng xuồng, hoặc 2, 3 tháng mới thấy một lần, hay thấy hai, ba lần trong một tháng, sắc huyết tím đen, nhợt... Trong người vàng dẫn, hoa mắt, đau lưng, đau bụng khi hành kinh... dùng thuốc này, kinh nguyệt điều hòa, khỏi hết các bệnh, lại mau có thai nghén.

ĐIỀU KINH BỒ HUYẾT số 21 giá 1\$00 — Các cô có bệnh bất điều kinh, bệnh chứng cang như đã nói trên, dùng thuốc này, kinh hành đúng hẹn, huyết lót hơn lên, người khỏe mạnh, da dẻ hồng hào, tăng thêm vẻ đẹp.

LƯƠNG NGHI BỒ THẬN số 20 giá 1\$00 — Đàn ông thận hư, bại thận, tiêu tiện vàng, khí trong khi dục, tinh khí loãng, hoặc di tinh, mộng tinh, hoạt tinh, liệt dương.. Trong người mỏi mệt, vàng đầu, rụng tóc.. dùng « Lương nghị bồ thận » của Lê-huy-Phach các bệnh khỏi hết, tốt cho dưỡng sinh về sau. Kê có hàng

hàng trăm nghìn thứ thuốc « bồ thận », nhưng ai cũng công nhận thuốc Lê-huy-Phach hay nhất. Vì thuốc này bảo chế rất công phu, có vị phải làm phơi háng tháng để lấy dương khí, có vị chôn xuồng đắt dùng 100 ngày để lấy thô khí, và đắt nhất là vị « Hải Cửu Thận », nên chữa các bệnh hiệu nghiệm vô cùng.

THUỐC LẬU : mới mắc, ra mủ, buốt tức... dùng « thuốc nám 1935 » số 70 khỏi buốt tức, hết mủ Bệnh lâu mới mắc dùng thuốc này hay nhất (giá 0p60) Kinh niên : hàng ngày ra ít mủ, sáng ra nǎn vuốt ra ít mủ, hoặc phải đi phái lại nhiều lần chưa không khỏi hẳn... dùng « Lậu Mủ » số 10 kèm với « tuyêt trùng » số 12 nhất định khỏi bệnh Lậu kinh niên. Đã trám, vạn người đã chữa chạy đủ các thứ thuốc mà bệnh vẫn không khỏi, dùng « Lậu Mủ » số 10 (0p50) và Tuyệt Trùng số 12 (0p60) của Lê-huy-Phach, bệnh khỏi tuyệt nọc. Cái hay của hai thứ thuốc này, khong thể nào tả hết được !

GIANG MAI — Nặng, nhẹ, mới, lâu, lở loét què đau, mọc mào gà, hoa khẽ, đau xương, đau tủy, pha lở khắp người... dùng « thuốc Giang mai » số 18 của Lê-huy-Phach khỏi hẳn bệnh giang mai, giá 2p00.

LỌC MÁU THỦ TRÙNG — Lậu, Giang mai chưa tuyệt nọc; tiêu tiện trong đục bất thường, urot đỏ què đau, giật thịt, ngứa ngáy khắp i gười, rụng tóc, mờ mắt, ủ tai... dùng « tuyêt trùng » số 12 (0p60) của Lê-huy-Phach lọc máu trừ trùng các bệnh phong tinh, khỏi hết các bệnh trên, bệnh không bao giờ trở lại nữa. Người yếu sức cần phải dùng kèm « Bồ ngũ tạng » số 22 giá 1p00.

19, Bd Gia-Long — Hanoi

Xem mạch, cho đơn, bán bào chế, bán cao dan hoàn tán, chữa bệnh người nhơn trẻ con. Bất cứ bệnh tật gì nguy hiểm đến đâu, dùng thuốc Lê-huy-Phach đều mau khỏi cả.

Sáng xem mạch từ 7 giờ đến 10 giờ ruồi. Mỗi lần xem mạch 1p.00 Có đại lý khắp mọi nơi trong xứ Đông-duong.

TUYỀN BUÔN TẠI XÚ "AN - DÉ - RI"



— Có người bảo rằng hôm qua chủ nhật anh ra chợ ~~điển~~^{diễn} thuyết chổng thuế.
— Ngài cứ nói đùa ! Suốt ngày đêm hôm qua tôi đánh tôm với ngài.

VĂN ĐỀ CẨM LAO

O

LỢI HẠI CỦA CHẾ ĐỘ NHÂN CÔNG

BÀN VỀ vấn đề cẩm lao, ta đã thấy nhân loại bước lần từ chế độ nô lệ đến chế độ phong kiến, từ chế độ phu bợn đến chế độ nhân công, mỗi một bước là đi được một quãng dài trên con đường tiến bộ.

Hiện giờ, người ta đương dứng lai trong một chế độ tiến bộ nhất : chế độ nhân công hay chế độ tư bản.

Chế độ ấy đã giúp ích cho nhân loại rất nhiều, điều đó không ai cãi. Nhờ chế độ ấy, sự xuất sản của người ta từ mấy thế kỷ đã tăng lên một cách toát, ngoài sức tưởng tượng, nhân loại trở nên giàu có hơn.

Song cái lợi ấy rất nhỏ nếu ta đem so với những điều hại. Sự xuất sản tăng lên mạnh mẽ, máy móc một ngày một nhiều, đáng lẽ là để cho loài người được thoát ly ra ngoài những sự thiếu thốn và sự nhọc nhằn. Ấy thế mà trái lại, ở bên cạnh những đồ ăn thức dùng đồ đạc không hết, có khi đem đồ xuống biển như cà phê bên Nam Mỹ, có khi đem dốt đi hay dỡ ra đường như thóc và sưa ở bên Âu châu và bên Mỹ. Bên cạnh những sự thừa thãi quá độ ấy, bao nhiêu là người sống một cách khổ cực, không có cơm ăn, áo mặc. Hình như bao nhiêu sự tiến bộ của loài người đều quay trở lại làm cho số đông của loài người càng cực khổn đốn thêm. Vậy thì, điều nhận xét dễ dàng nhất, là người nào thành thực cũng kết luận như chàng Hamlet rằng « trong nước, có một cái gì thối nát » mất rồi.

Một kết quả hiển nhiên của chế độ nhân công, là sự chia rẽ chủ với thợ. Không còn như trong một phu bợn, bạn và chủ liên lạc mật thiết với nhau, có khi chung quyền lợi với nhau, chủ

và thợ ở chế độ nhân công, quyền lợi trở nên trái ngược hẳn nhau. Hai bên giữ miếng nhau, một bên thì muốn thả tiền lương thật ít mà bắt làm việc nhiều, một bên thì đòi làm ít để lấy lương nhiều, vì thế cho nên mới có giai cấp tranh đấu.

Sự tranh đấu ấy dữ dội như cuộc chiến tranh : chiến tranh giữa chủ và thợ để chia tiền làm ra, chiến tranh giữa thợ với thợ để chia tiền công ; chiến tranh giữa chủ với chủ để chia tiền lãi. Người ta thành ra một con chó sói đối với người khác ; mình không ăn thịt người ta cũng bị người ta ăn thịt.

Về phương diện xã hội, kết quả của chế độ nhân công đã đáng buồn như vậy, về phương diện luân lý, ta thấy chế độ ấy cũng không được hợp nhân đạo và công lý chút nào. Là vì nhờ chế độ ấy, người ta có thể dùng người khác để làm sung sướng cho riêng mình. Đã dành rằng trong một xã hội, loài người phải cứu mang, cứu giúp lẫn nhau cho hợp nghĩa hợp quần, nhưng ở chế độ nhân công, chủ thợ nào có cứu mang cứu giúp lẫn nhau ; bao giờ chủ cũng chỉ coi thợ như những người thuộc quyền của mình, những thứ mình cần dùng đến để mưu lợi. Như thế thì thật không hợp với một nguyên tắc tối cao về luân lý : con người ta không thể coi như một cách dùng để mưu việc khác được.

Ngoài ra, những sự khủng hoảng về kinh tế thỉnh thoảng lại hiện ra cũng là một cái kết quả chán nản của chế độ nhân công. Một đằng thì cứ xuất sản, xuất sản bao nhiêu cũng được, một đằng thì trong chế độ nhân công, giai cấp thợ thuyền, nghĩa là số đông của người tiêu thụ, chỉ có thể tiêu thụ có giới

hạn ; lẽ tự nhiên là xảy ra những lúc đồ xuất sản ú túc lại, phải bán rẻ đi hay đem phá : kinh tế sinh ra khủng hoảng. Muốn làm bớt sự khủng hoảng ấy, người ta di tìm thị trường mới, người ta di lấy thuộc địa, và vì thế, sinh ra những cuộc chiến tranh giữa các đế quốc.

Nói tóm lại, chế độ nhân công, ở trong sự thừa thãi, chỉ có thể đưa nhân loại đến sự khổ cực, đến sự bóc lột, đến sự tàn phá.

Vi thế cho nên nguyện vọng của giai cấp lao động, là sự bãi bỏ chế độ nhân công. Tông liên đoàn lao động Pháp, mục đích tối cao cũng chỉ là hợp sức các thợ thuyền hiều biết để di đến sự bãi bỏ chế độ nhân công và tài chủ. Bãi bỏ cách nào ? Cách giản tiện nhất là làm cho thợ thành ra tự chủ, làm riêng cho mình, nhưng ở trong xã hội hiện thời, lối ấy không dùng được, vì không hợp với cách dùng máy móc trong các xưởng lớn và sự tiến hóa của loài người về kinh tế.

Vì vậy, chủ nghĩa xã hội mới bàn nên sung công hết cả các đồ dùng về việc xuất sản, không còn ai làm chủ nữa, hay nói cho đúng hơn ai cũng có dự phần vào quyền sở hữu trên các đồ sung công kia. Theo chủ nghĩa ấy, chế độ nhân công bãi bỏ, không những vì có những kết quả ngao ngán kệ trên, mà còn là vì hợp với công lý nữa. Tại sao ? Tại tiền lãi của chủ chỉ là một thứ thuế đánh vào công của thợ. Thí dụ như một đồ vật mà thợ phải làm 5 giờ mới xong ; giá trị của đồ vật ấy lê tự nhiên là giá trị của 5 giờ công của thợ nhưng công thợ cũng là một thứ hàng hóa, chủ có thể mua rẻ được. Thí dụ như để làm 5 giờ công

(Xem tiếp trang sau)

Hoàng-Đạo

Câu chuyện hằng tuần...

TỐI HÔM thứ tư 18 vừa rồi vào
bời chín giờ rưỡi tôi gặp ông
Phạm Hữu Chương hớt h
ết bài chạy lại khoe:

— Chúng tôi vừa từ chức rồi !
Làm như đó là một sự vui mừng,
là một điều phi thường đáng khoe.
Không, đó chỉ là một điều đáng
hỗn !
Vì tôi rằng người Pháp và người
Nam vẫn chưa muốn thành thực
hợp tác.
Tại sao lại thế nhỉ ?

Điều ấy, xin dồn hỏi ông Marli
angeas, cái ông trong ba ông bộ
đồng Pháp đã viện khoản 45 trong
lệ luật hội đồng thành phố để mời
cùng chúng dự thính ra khỏi phòng
hội đồng để 11 người Pháp được có
chỗ thực kin đáo mà âu yếm, nói
chuyện chơi với sáu người Nam.
Đó cũng là hợp tác, mà hợp tác
thần ái chát chẽ nứa, như kiều vợ
chồng hợp tác trong phòng khuê ấy
nhất.

Nghĩ rằng dấu tri mà chơi,
Câu ngoại thủy không ai đượ
mách.

Thực là bốn thơ của cô Hồ Xuân
Hương đã lai láng nhập vào trí tuệ
ông đốc từ Marliangeas.

Phiên một nỗi ông Marliangeas
lại không là thi sĩ, vì một lẽ rất
giản dị là ông ta chỉ viết văn suối.
Cái gì không là thơ tức là văn
suối mà cái gì là văn suối tức
không là thơ, nghĩa là thơ không
phải là văn suối mà văn suối không
phải là thơ vậy. Thí dụ khi ông
Marliangeas viết cho ông đốc-lý
bức thư yêu cầu « mời » dân Hà
Thành ra khỏi phòng hội đồng, đó
là ông ta làm văn suối, trừ khi
bức thư ấy ông ta viết bằng thơ
mười hai châm thì không kể.
Nhưng nếu quả ông Marliangeas
viết là đơn yêu cầu bằng thơ thì
đó lại là thơ trào phúng. Trào
phúng ở chỗ xin mời công chúng

ra ngoài trước khi biết họ làm
mất trật tự.

Trào phúng kiêm hoạt kê nứa !

Nói đến thơ, tôi lại nghĩ đến cái
ông « Người tảng hình » bên Việt
Báo. Ông ta không hiểu thơ đến
thế thì tảng hình hẳn đi có hơn
không ? Cau chi còn hiện hình ra
để đọc thơ — mà lại đọc thơ
Xuân Diệu — rồi kêu la ầm ĩ
rằng thơ khó quá, mình không
thể hiểu được.

Không hiểu được thì xem văn suối.
Ai cầm !

Có người ngờ rằng cái ông
« Người tảng hình » ấy là ông
Thao Tháo. Nhưng thiết tưởng
chẳng lẽ thi sĩ Thao Tháo lại
không hiểu nổi thi sĩ Xuân Diệu !

Họ chẳng không muốn hiểu, thi
còn có lý.

Nhưng đó lại là chuyện khác.

Cũng khác như câu chuyện các
nhà viết báo trong Nam không
muốn hiểu rằng ông Trần Bá Vinh
là một nhà chính trị kiêm kinh tế
đại tài của nước Nam. Ông Trần
Bá Vinh bảo thế thi minh cũng
biết thế. Chứ xưa nay minh chỉ
biết ông Vinh là một « hướng đạo
gia » viết văn toàn bằng hạt sạn
và những từ trưởng đầu Ngô minh
Sở đến hay !

Té ra ngày nay ông ta lại này nở
thành một chính trị gia kiêm kinh
tế già có đại tài.

Thi minh hép gi mà chẳng
khen ông ta, đè ông ta khỏi nỗi
dó.

Nhưng ông Vinh hãy còn khỏe !
Mình cũng có bảo thi sao không
mỗi kỳ viết một bài đại luận để tư
khoa minh.

Như thế có phải vừa có bài đáng
áo, lại vừa có bài khen minh.
Thực là nhất cử lưỡng tiện.

Khái Hưng

Des YEUX « qui parlent »...

... sont ceux dont l'expression et la beauté sont mises en valeur par ARCANCIL, le nouveau produit pour les cils à base d'huile de tortue. Pour embellir encore davantage vos yeux, employer dès aujourd'hui ARCANCIL. Vous pourrez faire vous-même la compresseion ARCANCIL ne coule pas et ne pique absolument pas, car il ne contient pas de savon. ARCANCIL ne rend pas les cils cassants, mais au contraire active leur poussée. ARCANCIL est en vente partout en 9 teintes nouvelles et une qualité spéciale ARCANCIL SANCOLOR, qui allonge et fortifie les cils sans les farder. N'oubliez pas le précieux conseil : « POUR VOS CILS... ARCANCIL ». La boîte publicitaire 0 p. 60.

AGENT EXCLUSIF

COMPTOIR COMMERCIAL

59, Rue da Chanvre — Hanoi

SỐ MÙA XUÂN

NGAY NAY trên giấy tốt

Sự hoan nghênh của các bạn đối với NGÀY
NAY SỐ MÙA XUÂN 1939 thực quá sự
tưởng tượng của chúng tôi. Thư và ngân
phiếu các nơi gửi về đặt trước những bản
giấy tốt (có nhiều bạn một mình mua tối ba
số) tỏ ra lòng tin cẩn khuyến khích mà
chúng tôi tự cho là một hân hạnh quý báu.

Vì phải in báo ngay từ bây giờ, chúng tôi bắt buộc phải
từ chối tiền đặt trước bản giấy tốt kể từ ngày 22 Janvier. Xin hẹn với các bạn chậm trễ đến số Mùa Xuân sau,
kỳ hạn sẽ mở rộng hơn. Tuy vậy, vẫn còn dễ riêng lẻ
bản (giá 2\$50) dành cho những người đầu tiên đến mua
sau ngày khóa sổ.

(XEM TIẾP TRANG 17)

Việc tuần lè

Muôn ngàn ngửa cái tết tăng giá
hàng một cách quá đáng trong dịp Tết,
Chính phủ đã thông tư cho các chủ lịnh
xem xét giá thực phẩm và hàng hóa.
Nhà buôn nào bị bắt được tăng giá hàng
sẽ tức khắc phải đưa ra trước pháp
lịnh.

Chính phủ đã cho phép các lèng
mua súng để dùng vào việc tuần
phong. Muôn giò súng của lèng, phải là
người có tài sản và hành kiêm tốt, được
dân tín nhiệm và quan trên hiểu rõ.

Công cuộc di dân — Bồn điện Lạc
thủy ở Phủ nbo quan đã có 125 gia
đình tới ở, trong được non 200 mǎn
ngô, rau và cỏ cây để tiện việc buôn
bán. Nay mai sẽ lập một ấp di dân ở
Hào-gia (Yen bay) cho 900 gia đình
tỉnh Thái-binh.

Di dân sang Phi-Châu — Phái bộ
Wintrebert cùng ông Trần Văn Lai di
công cán ở Phi-châu để tìm đất di dân
Đông dương nhất là dân Bắc kỳ sang,
hiện nay đương làm việc ở Phi-châu,
chừng cuối năm nay sẽ về. Nay bộ
Thuộc di dân ra lệnh cho Đông dương
cử một phái bộ thứ hai nữa sang Phi-châu
để thám đất di dân.

(Việc này chính phủ nên thận trọng,
vì nghe như không được nhân dân
tán thành đâu.)

Tiền phụ cấp khu vực của các
đông chúc ngach giữa ở Hà-nôi và Hải
phòng (khu vực thứ hai) sẽ được tăng
từ 10 đồng lên 12 đồng.

Tuyên thư ký tập sự sở Thương
chính — Đến 11 Avril 1939, tại Hanoi,
Tourane, Saigon và Phnompenh sẽ tuyên
40 viên thư ký vào sở Thương Chính
(hắc ký lấy 10 người, Trắng ký 10,
Nam ký 14 và Cao Môn 6). Hạn gửi đơn
để thi đến 4 Mars 1939.

Các vén thừa phái đã yêu cầu
Chính phủ cho ăn lương theo ngạch sở
sự và đổi tên gọi là kiêm-sự hay trj-sự.

Trong kỳ xổ số Đông dương
vừa qua, một người phu xe cái i
Châu đốc trúng số độc đắc 6 vạn đồng
và một người Khách bán cá khô ở C
lớn trúng 3 vạn đồng.
(xem tiếp trang 25)

LỢI HẠI CỦA CHẾ ĐỘ NHÂN CỘNG

(Tiếp trang trên)
kia, chủ chỉ phải tiêu pha một
giờ công mà thôi, thì chủ ăn lãi
dứt đi 4 giờ công rồi. Nói cho rõ
hơn, chủ mua 1 giờ công thợ
nhưng có quyền dùng cái công ấy
để bắt làm 5 giờ công hay nhiều
hơn nữa, càng nhiều bao nhiêu
càng lãi bấy nhiêu.

Như vậy, tiền lãi chỉ là một số
công thợ mà chủ không phải trả
tiền mà thôi. Thực ra, thi chủ
không định dáng gì đến sự xuất
sản cả. Cho nên bô chủ di, thi chí
là cách hoàn lại cho thợ một số
chong dâ lấy di.

Nhưng đối với các nhà bô thô
hay nhiều nhà kinh tế quá yếu
tự do, sự sung công kia chỉ là
một mộng tưởng. Họ coi chế độ
nhân công như một chế độ không
sao sửa chữa được nữa, vì nó
trong tự do của hai bên: chủ
và thợ, tuy rằng trong thực tế
chỉ có chủ là được tự do.

Hoàng-Dai

Cùng các độc giả báo « Đời Nay »

Trong báo Đời Nay số 8, chúng
tôi có tuyển bô: vì một cơ bô buộc
nên phái tam nghỉ. Tay vây chàng
tôi đã cố sức để cho báo được ra
như thường. Tay Đời Nay số 9 sẽ
ra vào ngày 2 Février, xin các độc
giả hãy đợi.

ĐỜI NAY

BÍ MẬT

CHIỀU hôm thứ tư vừa qua, giữa hội viên xã hội An-nam đã đàm từ chức.

Công chúng đều rất đồng ý nghe cuộc thảo luận về công quỹ thành phố. Nhưng họ không được xem gi, vì bọn hội viên tây có ba người — đốc tờ họ Ma-lanh, Digo và Ortoli, — đoán rằng công chúng sẽ hoan hô cứ chỉ của mấy ông hội viên xã hội An-nam, với vă viết giấy xin ông đốc lý áp dụng điều lệ 45 của ngài định 1909 về thành phố, nghĩa là yêu cầu bỏ phiếu định rằng buổi họp này không công khai.

Chỗ nêu ngay lúc khai mạc hội đồng, ông đốc lý tuyên bố bỏ phiếu quyết định việc ấy: Ai đứng lên là xin công khai, ai ngồi là bằng lòng bí mật.

Các ông hội viên tây đều ngồi im như bút ốc; các ông hội viên An-nam đều đứng dậy că, sự hợp tác bắt đầu.

Thấy dai đã số về phe tây, ông đốc lý chỉ còn có thể tuyên bố ký hội nghị bí mật. Công chúng bị đuổi ra về, cả các nhà báo cũng vậy: trong phòng chỉ còn lại mấy ông hội viên bí mật bắn với nhau những chuyện bí mật như đảng viên của một hội kín.

Tuy nhiên, họ không bị tinh nghi gì cả, lại được sở cảnh sát chăm nom một cách ân cần nữa.

HỢP TÁC!!!

LÚC công chúng ra hết cả rồi, hội đồng mới bắt đầu làm việc. Trong sự hợp tác và sự thân thiện.

Ông Phan Thanh đứng dậy tuyên bố rằng lúc nào cũng sẵn lòng hợp tác với hội viên tây, nhưng điều kiện nhất của sự hợp tác thành thực, là số hội viên An-nam phải ngang số hội viên Pháp, mà bản thân cầu về việc ấy các ông hội viên Pháp đương thử đều bác Thái độ ngang ngược ấy tỏ ra rằng các ông này không có lòng thành thực hợp tác...

Ông Phan Thanh nói đến đây, ông Ortoli cà miệng quát to:

— Ông nói dối (vous mentez !)

Ý chung đê tinh thần thiện với người Nam, hay là đê tò ra minh là người có giáo dục, có lè



dô, nên ông Ortoli đã thô ra những lời vàng ngọc này giữa lúc ông không có quyền nói.

Ông Phan Thanh không thèm chấp, ứng dụng nói tiếp rằng vì sự hợp tác thành thực không có, nên các hội viên An-nam về đảng Xã hội từ chức. Rồi các ông đều đứng

Những ngân phiếu mua báo Ngày Nay, mua sách Đời Nay và đăng quảng cáo trên báo Ngày Nay, nhớ chỉ gửi cho:

M. Le Directeur du Journal Ngày Nay
80, Ao. Grand Bouddha — Hanoi

NGƯỜI VÀ VIỆC

đây phũi quần ra về. Trong phòng còn lại hai ông hội viên An-nam ngồi trơ vỡ hợp tác bí mật với mười hai ông hội viên Pháp.

Sự hợp tác ấy theo các ông hội viên Pháp, nó tốt lắm. Quyền lợi của dân An-nam các ông đã nghĩ đến hộ rồi, các ông quyết định gì,

hai ông kia chỉ còn cùi đầu vâng lệnh mà thôi: đó là cái quan niệm về sự hợp tác thành thực của các ông ấy đấy! Ai bảo khác là người nói dối, thí dụ như ông Phan Thanh, như tất cả dân An-nam trong thành phố.

Còn bọn ông Ortoli thì vẫn hợp tác thành thực lắm. Thành thực như chú cuối.

Và sẵn lòng làm việc ích chung. Nhất là có ích cho người Nam đại đa số trong thành phố. Chẳng hạn như đặt ra một thứ thuế na ná như thuế cư trú cho hết cả những người An-nam đến ngụ cư và hơi nặng hơn một tí, nếu không có mấy ông hội viên Xã hội phản đối. Bây giờ thi có lẽ chỉ những người vào đóng thuế trên 7d, mới phải đóng thuế ấy thôi. Chẳng hạn như không tìm cách bớt chi phí của thành phố, vì sự chi phí ấy có lợi cho vài người Pháp: trả lương một lũ viên chức tối 15500đ. một năm, để làm việc công tác độ 48000 bảng năm; giữ một cô thư ký Pháp đánh máy chữ 250đ. một tháng để làm cảnh.

CÓ THẬT THÊ CHẶNG?

ÔNG ĐỐC trưởng Mỹ Thuật Jonchères hẳn đã hài lòng, nếu ông là người yêu quảng cáo.

Mà tự nhiên là ông yêu quảng cáo, vì ông đã tuyên bố lý tưởng của ông cho một tờ báo trong Nam.

Nhưng lý tưởng ấy, nhiều người, nhiều sinh viên trường Mỹ thuật cho là có hại cho nền Mỹ thuật Đông Dương.

Có ông Văn Giai lấy nhau danh là học sinh trường Mỹ thuật, khiếu oán cho ông Jonchères. Theo ông ta ông Jonchères đến đây xem xét và đã đòi ý kiến: ông Jonchères không những đào tạo lấy thợ khéo mà còn tâm tâm niêm niêm đào tạo lấy nhiều nghệ sĩ nữa. Nghĩa là một ông Tardieu tái sinh, ai cũng phải yêu.

Song, đáp lại ông Văn Giai, chúng tôi mới nhận được bài sau đây của một số đông học sinh trường Mỹ thuật:

Hanoi le 16 Janvier 1939

Thura Quý Báo,

Chúng tôi được xem tờ Ngày Nay số 145 có đăng bài « Bức thư trả lời ông Nguyễn đỗ Công về vấn đề Mỹ thuật. »

MỘT THỨ QUÀ QUÝ ĐỂ TẶNG BẠN HỮU :
SỐ MÙA XUÂN 1939 CỦA NGÀY NAY

không? Có phải trường Mỹ thuật chỉ còn là một trường mỹ nghệ không? Hay là ông Jonchères vẫn muốn đào tạo bọn nghệ sĩ ở Đông Dương?

Chúng tôi muốn hỏi ông đốc trưởng Mỹ thuật và mỹ nghệ Đông Dương.

TRUNG KỲ, XỨ SƠ TƯ ĐB

A I cũng biết ông Phạm Q. yah, lúc bỗng làm bao, để đợi múa cảnh chuồn trong Huế, ôm



trong lòng cái ý tưởng cao siêu là, điều hòa chủ quyền của vua và chủ quyền của dân để làm cho nước Nam trở nên một nước Anh mới... hay một nước Thụy-Sĩ-Li-Viễn đồng.

Nhưng từ ngày ông đút chén vào ống đèn này, chủ quyền của quan thi vẫn lớn lao ở trong Trung, còn chủ quyền của dân thì... xin đê thực tế trả lời Bao nhiêu báo bị cầm lưu hành, bao nhiêu người bị tù tội, vì tụ họp để thách, cầm rì! Hai ông chủ nhiệm tờ *Dân Bão*, cơ quan của một số đông dân biều, bị phạt tù. Ông Phan Thanh, dân biều, cũng bị truy tố về một vụ bêu lich. Nay lại đến lượt ông Trần Đình Long, người đi thu tiền và cõi động viên của báo *Đời Nay*, bị bắt giam hôm 9-1-1939!

Theo ông Long, ông đương làm phận sự, thi viên tri phủ Thọ Xuân ở Thanh-Hòa dẫn lính đến khám cặp và quan so, rồi chỉ thấy giấy số về việc báo, bèn bảo rằng người lá đến trong hụ phải dẫn lén trinh tông đốc, nhưng lúc lên trình đệm, thi ông tống đốc bắt giải sang ông án và ở đó viên tri phủ nói là ông Long đi cõi động chổng thuở.

Đi cõi động chổng thuở? Nào bấy giờ có phải là lúc thu thuế đâu mà đi cõi động? Ông phủ Thọ Xuân nên để lưu đến ngày mùa héis dem cái tội ấy ra thì phải hơn.

Hoàng-Đạo

Nhà xuất bản Đời Nay

THƠ THƠ	của Xuân Diệu	1p.00 và 1p.20
ĐỘI CHỜ	» Khai Hưng	0,40
TRƯỚC VÀNH MÓNG NGƯA	» Hoàng Đạo	0,35
BÌ VỎ	» Nguyễn Hồng	0,55
GIA ĐÌNH	» Khải Hưng	0,60
GIÓ ĐẦU MÙA	» Thạch Lam	0,35
NỐI LÒNG	» Nguyễn Hắc Mân	0,40
HANOI LẮM THAN	» Trọng Lang	0,55
NỬA CHỨNG XUÂN	(nghìn thứ 15, của Khai Hưng)	0,60

SẮP CÓ BẢN

THOÁT LY	của	Khai Hưng
NẮNG TRONG VƯỜN	của	Thạch Lam

Sách loại NẮNG MỚI

có ích lợi, in đẹp và rẻ tiền, giá từ 0đ.15 đến 0đ.20

Sắp có bán cuốn sách đầu tiên về loại Nắng Mới:

BÙN LÀY NƯỚC ĐỘNG của Hoàng-Đạo giá 0đ.20

GIẢI THƯỞNG VĂN CHƯƠNG TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

1938

Sau khi xem xét kỹ càng tất cả tác phẩm dự thi, ban giám khảo của giải thưởng văn chương T.L.V.D. 1938 đã nhất định

KHÔNG TẶNG GIẢI THƯỞNG

Trong số các tác phẩm dự thi năm nay, cũng có một vài tác phẩm đáng được khuyến khích. Nhưng ban giám khảo hy vọng rằng tác giả các quyền đó sẽ sửa chữa và cố gắng để được hoàn toàn và đặc biệt hơn nữa, nên năm nay cũng không tặng giải khuyến khích như hai năm trước. Số tiền của giải thưởng 1938 sẽ để phụ thêm vào lần sau.

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

Xem qua

Các tác phẩm dự thi năm 1938

của THẠCH-LAM

KHÔNG tặng giải thưởng; thật là một sự bất đắc dĩ, và một điều thất vọng trước hết cho chúng tôi. Chúng tôi phải đến sự quyết định này vì lòng kính trọng đối với các bạn có tác phẩm gửi đến dự thi: giải thưởng văn chương của Tự-lực văn-doàn phải đề khuyến khích sự nỗ lực của một tài năng đặc sắc và đầy đủ.

Như trên đã nói, trong số các tác phẩm dự thi năm 1938, cũng có tác phẩm đáng được khuyến khích và nâng đỡ. Nhưng sự cố gắng và đầy đủ chưa có: các tác phẩm đó tuy hay, nhưng còn nhiều khuyết điểm do ở sự vội vàng và không chịu khó của tác giả. Những khuyết điểm ấy có thể tránh được nếu tác giả dụng công. Bởi vậy chúng tôi không tặng giải lần này để, có thể một lần sau, tặng hẳn giải thưởng chính cho một trong số các nhà văn đó.

TIỀU THUYẾT VÀ THƠ

Tác phẩm dự thi năm 1938 tuy nhiều nhưng chỉ có hai loại: thơ và tiểu thuyết. Số các tập thơ gửi đến lại ngang với số tiểu thuyết. Dấu hiệu của thời gian? Sự ham chuộng thi ca, sự nỗ lực của các thi sĩ đó là kết quả của sự thay đổi trong thơ mấy năm nay: những tình cảm mới trong một thể thơ mới.

Kịch dự thi chỉ có hai bản, và phỏng sự cũng hai bản. Đó là một sự đáng tiếc, và cũng là một điều mà chúng ta nhận thấy.

THƠ

Về thơ, rất có nhiều tác phẩm đáng chú ý. Lời thơ lưu loát, có màu sắc và tự nhiên như trong tập T.B.Y. (1), những ý mới và sâu sắc trong tập V.T.U., một vài bài hay trong các tập Y. và T.T., đổi chỗ nhẹ nhàng khả ái trong các tập M.P. Đ. và T.T. Nhưng một vài bài hay không đủ làm thành một tác phẩm đầy đủ. Giá

(1) Vì những lẽ mà các bạn đọc đã hiểu, chúng tôi chỉ viết tắt tên các tác phẩm nói đến.

các thi sĩ trên kia nghiêm khắc với mình chút nữa, chịu gắng công gọt dưa lời thơ hơn nữa... Nhất là tác giả hai tập T.B.Y. và V.T.U., nếu tự kiềm chế mình thành một người nghiêm ngặt, không dễ dãi, thi giải thưởng năm nay không phải dè lại sang năm. Những khuyết điểm của hai nhà văn đó chính là ở những cái đặc sắc của họ mà ra: tác giả T.B.Y. có lời thơ lưu loát và tự nhiên, nhưng nhiều khi lại bị những hình ảnh sáo lôi cuốn và hay kéo dài vô ích một ý hay; tác giả V.T.U. có những ý sâu sắc và tinh tế, nhưng nhiều khi lại tối tăm, và điệu thơ không rõ rệt.

TIỀU THUYẾT

Số tiêu thuyết dự thi vẫn nhiều. Nhưng các tiêu thuyết gia không chịu tìm tòi để di đến con đường mới hợp với tài năng riêng của mỗi người. Phản nhiều các tác phẩm đều giống nhau về cốt truyện, hay đúng hơn giống cái lối tiêu thuyết « trung hiếu tiết nghĩa » ngày trước, chỉ khác những lý tưởng cũ thay vào bằng những lý tưởng mới. Các nhà văn vẫn ở trong những khuôn mẫu cũ, tuy rằng tác phẩm họ là những ý định để thoát ly cái bản ngã ra ngoài các lề lối.

Có một vài tác phẩm tỏ dấu một đặc sắc riêng thì lại không được xếp đặt chặt chẽ. Tác giả M. Đ. T. là một nhà văn rất có hy vọng: ông có những cái nhận xét tinh tế, và dứa bé trong truyện ông nhiều khi linh hoạt khiến người ta cảm động. Giá ông giáng công chút nữa...

Những tác phẩm khác, như K. C., M. T. H. hay C. Đ. M. cũng đều có một vài đặc điểm hay và nhiều ý muốn đáng được bày tỏ bằng một nghệ thuật chặt chẽ hơn.

KỊCH VÀ PHÓNG SỰ

Chúng tôi không nói đến kịch: ít các nhà

văn ta được thành công trong thể văn ấy. Còn phỏng sự tuy có hai bản, nhưng C.P.M. là một thiên phỏng sự có giá trị về phương diện điều tra. Tiếc thay nghệ thuật của tác giả còn đơn sơ và không chắc chắn. Sau này tác giả sẽ chau dồi cái nghề của mình hơn nữa và sẽ trở nên một nhà phỏng sự có hy vọng.

KẾT LUẬN

Điều chúng tôi nhận xét trước hết khi xem qua hơn 60 tác phẩm dự thi là sự ít dùng công của các tác giả. Phần nhiều đều dễ dàng đổi với mình quá đến gần như cầu thả. Sự không dùng công là điều nguy hiểm nhất cho một nhà văn: nó ngăn trở nhà văn không tiến bộ, và khi nào nghệ thuật đã không thay đổi luôn thì còn làm gì có sự đổi dào, phong phú?

Thật, người ta sinh ra là nghệ sĩ hay không, là do thiên bẩm; nhưng cái tài năng tự nhiên bao giờ cũng cần phải chau dồi, làm cho nó nở đến chỗ hoàn mỹ. Bao nhiêu người đã hủy bỏ cái tài minh có bằng sự dễ dàng, cầu thả!

Cũng bởi không chịu khó, không chịu tìm tòi, nên các nhà văn không vượt ra được ngoài các đường cũ trong văn chương, để tìm sự mới mẻ, sự đặc sắc. Không gì quý hơn sự đó, bởi vì chúng tỏ một bản ngã vững vàng, không chịu uất theo người và biến tim lối tinh riêng của mình. Mà các bạn đã biết rằng giải thưởng T. L. V. D. là để trình bày mỗi năm, cái đặc sắc của một tài năng mới.

Chúng tôi mong rằng những nhà văn có tác phẩm dự thi năm nay không ngần ngại làm lại cả công cuộc của mình, không ngại dụng công để xếp đặt và gọt rữa lại tác phẩm, để sang năm ban giám khảo Giải thưởng T. L. V. D. sẽ được vui mừng mà khuyến khích một nhà văn xứng đáng.

Thạch Lam

TẾT! AI KHÔNG NHỚ ĐÊN « SÔ MÙA XUÂN » CỦA NGÀY NAY

CON ĐƯỜNG SÁNG

TRUYỆN DÀI của NHẤT LINH và HOÀNG ĐẠO

VIII

DUY đây mạnh hai cánh cửa sổ. Ánh sáng ủa vào trong căn phòng tối, làm chàng hoa mắt, chớp luôn mấy cái. Mặt trời chưa lên cao, những gốc tre còn rung động ánh nắng màu đỏ ối; một cơn gió lạnh đưa lại mùi thơm của hoa cau. Duy ngừng lén nhìn, díu díu lồng máy cho khỏi chói mắt; trên thân trắng một cây cau mọc cạnh cửa sổ, hoa cau mới nở đêm hôm qua xòe ra ngoài bể, màu vàng non và tươi đẹp như nỗi vui mới nở trong lòng chàng.

Duy khoan khoái thở mạnh. Theo hương cau, chàng thấy thầm dần vào trong người hết cả cái mát trong cửa ban mai. Một vài con chim sâu gọi nhau trong cảnh từ vi lá đỏ thắm. Duy chống khuỷu tay lên khung cửa, nhìn mấy con chim nhẹ nhàng chuyền cánh nọ sang cánh kia, riu rít gọi nhau, rồi cùng vụt bay sang cây khác. Lòng Duy hôm nay cũng nhẹ nhàng, và như cánh chim non, khẽ rung động một nỗi vui êm tình, hòa hợp với cảnh sắc chung quanh. Chàng vui vẻ nghĩ thầm:

— Lại một ngày tươi sáng.

Duy có cảm tưởng rằng trong đời chàng chỉ còn những ngày tươi sáng, không bao giờ đời khác được nữa. Mấy ngày vừa qua đã hửng nắng trong lòng Duy; chàng say sưa cái hương vị của tình yêu mới nở, đậm thắm như mùi thơm của hoa cau. Bao nhiêu ý nghĩ buồn nản, bao nhiêu hình ảnh của một ký vãng không xa, tan đi trong nỗi vui mới như bóng tối trước ánh sáng của bình minh. Không còn vết nhớ nào

gợn bão lồng Duy nữa; chốn thôn quê êm tình này sẽ là cái tồi ám áp của con chim bầy lâu bay mỗi ở những rừng xa, xứ lạ, vẫn vo dì tìm cái hạnh phúc nó vẫn đợi sẵn ở đây. Duy không nghĩ ngờ mấy may mắn ái tình của Thơ đối với chàng; ái tình của Thơ bình như đê dành riêng cho chàng tự bao giờ, như tất cả cây

dộng cho thật nhiều, cho thật mệt để phát tiết bớt ra ngoài nỗi vui chan chứa ở trong. Chàng cất tiếng hát vang một bài ca pháp, bận áo rất nhanh, rồi quên cả ăn sáng, vội vàng dì vào trong nắng như muốn đón lấy cái ấm man mác trong không khí.

Gió rung động các chòm lá tre ở hai bên đường; một vài cái lá

con đường nhỏ lèn đồi. Chàng bắt bờm tóc rơi xuống mắt raձձ sau, đánh diêm chàm một diều thuốc lá, trèo lên tận đỉnh đồi, ngồi dựa vào gốc một cây thông. Lặng yên, Duy nhìn làn khói thuốc bay lên, rồi tan trong làn gió nhẹ, không lo không nghĩ... bình tĩnh êm ả như buổi sáng trong.

Qua lần khói, Duy cảm thấy vẻ đẹp man mác trong bức tranh hoạt động trước mắt. Dưới chân chàng, trái dồi cỏ non thoai thoải chạy xuống những thửa ruộng lúa vàng lấp lánh sương dưới ánh nắng. Bên tay trái, con sông Luống khuất khúc hiện ra từng chỗ sáng như giòng nước bạc. Xa hơn nữa, là những đồi núi dập dìu, cây chùm đèn ngọn.

Mơ màng, Duy nhìn màu lá úa ở sườn đồi lăn vào màu xanh thắm của cây cổ, xa xa trông như đám bụi bồng vương lại trên những cảnh khô.

Không lúc nào Duy thấy đời tươi thắm và đáng sống bằng lúc đó; chàng sẽ làm ở trên quả đồi này một mái nhà tranh, trong đầy hoa và mộng. Trước cảnh thiên nhiên, Duy thấy mình trở nên rất lanh man; và chàng mỉm cười nghĩ thầm:

— Thơ chắc cũng lanh man như mình.

Bỗng Duy thoáng thấy ở phía bên kia đồi một mái nhà tranh. Chàng vui mừng nói một mình.

— Dễ thường dã có người đạt được trí mình.

Nhưng Duy nghĩ ngay đến những người diễn tốt đậm lúa ở nhà Thơ, đến những thợ gặt lúa; kia hẳn là nhà của một người nông phu biết yêu cảnh đẹp. Duy đứng dậy đi, chợt nhớ đến cái ý muốn dã này nở trong lòng



cỏ, ánh nắng, hương thơm bên bờ sông Luống; bao nhiêu những cái đẹp trong sạch có thể mưu hạnh phúc cho Duy hình như giấu một nơi từ lâu, đến bây giờ chàng mới tìm thấy.

Những ý tưởng ấy làm Duy bỗng bột, máu chảy mạnh trong huyết quản, náo nức muốn cù

khô nhẹ nhàng rơi xuống hay ngang mặt Duy. Ở đâu, vắng vắng lại tiếng du em, trong vắt như ánh nắng, khiến Duy nhớ đến thuở bé, những ngày thơ ngây và trong sạch. Mãi đến bây giờ chàng mới lại cảm thấy trở lại với cái linh hồn của thuở xưa. Đến cõng làng, Duy rẽ sang

Eclat d'argent

thuốc đánh răng ÁNH BẠC

Có những chất sát trùng để ngăn ngừa những bệnh đau răng, sưng lợi,

Có chất thuốc làm cho răng trắng mà không hại men răng, có chất phasm tốt làm cho lợi đỡ hơi thở mà không thói

đồ ra tay và rữa răng. Một ống: 0p.45

Có bán khắp các nơi và ở hiệu thuốc tây

Pharmacie du BON SECOURS

52, phố Đồng Khánh, Hanoi — Tél. 454

ECLAT D'ARGENT NICOTA là thứ thuốc đánh răng
chỉ riêng cho người hút thuốc lá dùng.

Vient de paraître

Solutions raisonnées

de Problèmes de PHYSIQUE et de CHIMIE proposés au Diplôme d'études primaires supérieures aux BE et BEPS par VŨ LAI CHƯƠNG, Professeur au Lycée du Protectorat Préface de M. Bernard, Directeur de l'Inst. Publique en Indochine

prix 0p 80 (frais d'envoi : simple 0p 06, recommandé 0p 16)

Editions LIBRAIRIE CENTRALE

100, Rue du Pont en Bois — Hanoi

Lettres et mandats adressés à M. TÔ - VĂN - ĐỨC, éditeur

Nên đọc : NẮNG HÈ, một hương thơm trầm ngát trong vườn thơ
của thi-sĩ THÁI-A giá 0p 25 (cước phí thường 0p 06)

chàng, ý muốn làm cho người khác, tất cả người chung quanh được vui vẻ sung sướng.

Nhưng biết đâu họ không sung sướng rồi.

Một người đã biết chọn nơi làm nhà để hưởng hết cả thanh sắc bắng bạc trong cảnh vật, Duy còn làm gì cho họ sung sướng hơn nữa.

Nghĩ liên miên, Duy đã bước đến bên đậu tre mà không biết. Thu chưa lên tiếng, một con chó đen gầy còm đã nhảy xô ra xua. Càng cứ thẳng tiến vào trong nhà; và bắt cười khi thấy con chó vừa nhẹ răng vừa lùi lại sau bức tường.

Tiếng ồn ào trong nhà bỗng im bặt:

— Ai?

— Tôi đây mà.

Chàng vừa cười vừa trả lời như một người quen dã lâu. Có tiếng nói:

— À bác Tèo đấy phải không? mời bác vào trong này.

— Không, tôi đây.

Duy vừa cười nói vừa cùi xuống bước vào trong nhà.

— Ô quan! Quý hóa quá.

Một người đàn bà đứng tuồi dương ngồi vội đứng dậy, hai tay chấp lại kính cẩn, sợ và ngượng ngùng:

— Bầm... quan lại chơi. Bé, đứng dậy lấy chiếu mày.

Cùng các Đại lý Ngày Nay

Vì số mùa xuân 1939 in lòn kẽm nhiều, nên bán báo yêu cầu hết thảy các Đại lý:

Trước ngày 31 Janvier 1939 các bạn xem có thể bán được báo nhiêu số, biên thư về cho chúng tôi biết. Bán báo nhiêu lây ngắn ấy thôi vì bán báo không nhận lây lai báo ẻ và coi những số các ngài lâng như là bán hết cả.

Đến ngày ấy bạn Đại lý nào chưa tính giá hết số tiền nợ cũ thi bán báo sẽ bắt buộc định việc gửi Số Mùa Xuân 1939.

Xin các bạn lưu tâm cho.

Ngày Nay

— Được, bác mặc tôi.

Duy vừa nói vừa ngồi xuống phản. Nhưng chàng không cười được nữa. Linh hồn rung động một mối thương tâm vô hạn, Duy nhìn hai đứa bé đương ngồi ăn nhem nhuốc, hai đứa trẻ ở cạnh cái mâm gỗ mộc, thò tay vào rá cơm bốc bỏ miệng. Duy rùng

màu vàng, càng làm tăng vẻ nghèo nàn của căn nhà trống trải.

Không muốn nhìn, không muốn nghĩ nữa, Duy hỏi cho có câu hỏi:

— Nhà bác làm ăn có khá không?

Người đàn bà lắc đầu nói:

— Bầm túng đói lảm. Nhờ cửa

túi cho mấy bào. Mắt người đàn bà sáng bắn lên, sung sướng:

— Chúng bay cảm ơn quan lớn di.

Duy buồn rầu bảo:

— Bác đừng gọi thế. Tôi có là quan lớn gì đâu.

Và chàng đòi ngay câu chuyện:

— Bác được mấy cháu?

— Bầm già trời đê cho thi được năm cơ đầy. Bây giờ, cháu chỉ còn hai đứa này với cháu bé nữa thôi ạ.

Người đàn bà vừa nói vừa nhìn về phía trong. Duy bắt giặc nhanh theo. Một đứa bé độ năm sáu tháng cuộn tròn trong một chiếc tã màu gio bần, chàng ngạc nhiên nhận ra rằng mặt mũi nó sạch sẽ hơn hai đứa lớn, và ở bên cạnh lại có môi chai sưa.

Người đàn bà như đoán được ý nghĩ của Duy, chép miệng nói:

— Bầm nó sống được thật là phúc đức quá. Ở cũ song lần này cháu khan sữa quá, cháu cứ lả dǎn di. May sao cô Thơ cháu cho sữa ăn, không thì cháu cũng bỏ nó rồi.

— À ra cô Thơ...

— Vâng cô Thơ cháu thật là phúc tình của chúng cháu, của cả ấp đấy ạ.

Duy lặng yên nghe nói, lòng rung rung vì cảm động.

Duy từ giã người đàn bà, bước ra ngoài sân. Chàng thấy nhẹ bỗng người, như trên ngực có một vật nặng ai vừa mới cất đi. Nhưng nỗi vui trong lòng Duy đã tan đi đâu mất. Ánh nắng vẫn pháp phơi trên ngọn cỏ, có phau rực rỡ hơn, tiếng chim vẫn rí rít như ca sự vui sống ở đời; trên cao, trời vẫn trong và sáng. Duy không thấy lòng mình hòa cùng một điều với cảnh sắc nữa. Chàng chỉ thấy tâm hồn rạo rực một nỗi thương man mác. Cái cảnh đời đời khó như còn vào vò trước mắt chàng, in lên nỗi trời cao sáng, và một sự ngạc nhiên đau đớn làm se lòng chàng khi Duy nghĩ đến đời cơ cực của nhà người tá điền trong một cảnh tri diêm áo.

(Còn nữa)

Nhất Linh và Hoàng Đạo



mình, buồn nôn; ở rá cơm bay lên một mùi mốc như mùi của rơm rác. Hai đứa cùng gầy gò như hai cái que, bụng ống chảy xuống. Duy nghĩ ngay đến cái bụng trống của kiến chúa chàng bắt chơi bời nhở. Đầu lợn nhăn chàng mím cười, nét mặt nhăn nheo như một ông cụ già. Duy vội quay mặt ra chỗ khác. Nhưng chỗ nào cũng lạnh lẽo như trong một chiếc nhà bỏ hoang. Lồng chồng vài cái phản mợt đê cạnh cái bàn thờ siêu vẹo, trên bát hương như không bao giờ có khói. Trên cái cột tre, một vế câu đối giàn dã rách gần hết, còn đẽ lại một mảnh giấy dỏ lấm chấm

quan lớn, chúng cháu vay được ít thóc để dành gieo mạ, thì bừa rau bừa cháo, trời cho thế nào được thế.

Nhà này là nhà một tá điền của chàng, bây giờ Duy mới biết... Nhưng Duy không để ý nghe câu trả lời, chàng thấy chàng tờ mờ tự hỏi xem người đàn bà kia đã bao nhiêu tuổi rồi. Nét mặt rắn reo như bà cụ, nhưng tay chân còn cứng cáp. Duy không sao đoán được, và từ nhiên chàng thấy buồn, một nỗi buồn thầm thía.

Muốn sửa đổi sự buồn nản đương ào ạt đến, Duy vội vàng đứng dậy, gọi hai đứa bé mộc

La robe (création MARIE) la plus moderne mais qui garde néanmoins son style. (Mẫu áo MARIE lần thời nhất nhưng vẫn giữ được vẻ đẹp riêng của y phục Việt-Nam), đó là lời khen của tờ VU, tuần báo to nhất bên Pháp, trong bài bình phẩm y phục phụ nữ Việt-Nam (VU ngày 4-5-38 có trung bày ở hiệu MARIE).

MARIE đã được bộ tinh bacc về thi áo đẹp ở Hội Chợ và chợ phiên Hanoi, Haiphong, Hoà, Hadong.

Vậy MARIE là hiệu may có tín nhiệm của các Bà, các Cô:

Canh nhà thờ lớn MARIE 4, Mission — Hanoi

Manteau — Cape — Áo rét



Các nhà buôn muôn tìm nhà chốt
tạo lâu năm, xuất sản nhiều các
thứ TRICOTS và

Chemisettes

XIN NHỮ : Manufacture

Cu gioanh

68, 70, Rue des Eventails — Hanoi
Tél. 525 — Maison fondée en 1910

Lúc nào cũng sẵn sàng.
Gởi đi xa rất nhanh chóng.

Nguyễn Gia Tri và SO'N TA

TÔ TÙ

CUỘC TRIỀN LÂM hôm 11 janvier vừa rồi của trưởng Mỹ Thuật Đông dương đã bày cho ta xem những công trình sáng tác về sơn ta kết quả của sáu, bảy năm tìm tòi.

Trong thời gian ấy, đã nhiều thí nghiệm, từ Mai trung Thủ qua Lê Phồ đến Phạm Hậu Cái lối sơn cõi của ta, hào nháng, lòe loẹt, sơn giữ màu son, vàng chỉ có sắc vàng, tro trên như anh nhà giàu khoe của, vào trường Mỹ Thuật, đã dần dần biến thành mỹ công nhã nhặn mà vẫn quý giá.

Vàng, bạc, sơn son, sơn then, người ta chỉ dùng nguyên chất có chừng độ, khi người ta xét phải cần đến cho toàn thể tấm son Rồi cung ngắn ấy vật liệu, để lén nhau trộn vào nhau, mài đi mài lại, người ta chế ra được nhiều màu dù dịu, đỡ tầm thường.

Đến cuộc thi nghiêm Nguyễn gia Tri, lối sơn ta không còn là một mỹ nghệ nữa. Ông, ở tâm hồn người ấy ra, nó đã được nâng lên mỹ thuật thượng đẳng.

Người ta có thể tưởng tượng một « thay sơn » khác chung quanh, mấy ông phó sơn giúp việc, chia nhau từng đoạn vẽ mà bôi sơn vào, bằng những màu đã tìm sẵn và đã định cho những chỗ nào rồi. Nghệ thuật của Gia Tri không thế. Nó là ý tưởng, cảm tình của Gia Tri dúc lại, một nét, một vết, một màu đều phải ở tay nghệ sĩ mà ra.

Đứng trước những tác phẩm ấy, người ta cảm thấy tất cả cái bẩn khoán, yêu muồn, khoái lạc — thứ nhất là khoái lạc! — của Gia-Tri.

Trên những màu hồng nhạt biến hóa, những sắc nâu ngon thiệt là ngon, những vỗ tráng như đồi cát thê chất thành quý vật, vài nét bạc, vài nét vàng sáng rọi, rung lên, rít như tiếng kêu sung sướng của xác thịt khi vào cực lạc.

Chàng nghệ-sĩ ấy yêu tấm sơn như ta có thể yêu một người đàn bà. Lúc âu yếm bằng những nét vuốt ve, mềm mại, lúc dữ dội bằng đâm bảy nét quết mạnh, đậm tung, cáo cấu.

Cả tạo-vật là tinh nhân của anh chàng ấy. Đường cong cánh hoa, hình sắc cây cỏ, anh ta cũng say mê bằng bóng dáng mỹ nhân. Vạn vật đối với nghệ-sĩ chỉ đáng yêu có sắc và hình.

Muốn hiểu Gia-Tri, xét bằng con mắt thường không được. Thấy mặt những đòn bẩy họa trên nhiều bức bình-phong, rạn mảnh vỗ tráng hay sày sát vàng son, ta đừng nghĩ đến khuôn mặt bằng xương, bằng thịt.

Những màu hoen hoen ấy, đứng cạnh nhau, cản đối, dung hòa một cách tuyệt khéo, đem lại cho người biết hướng những cảm giác bồn chồn, rạo rực như hương sắc quyền rũ của mỹ-nhân.

Bởi tác phẩm Gia-tri là tâm trạng của người tạo ra nó, nó cũng đổi dǎo, linh động, phứa tạp vì biến theo tâm trạng. Không một khuôn khổ, không một nếp nào có thể ngừng nó lại.

Bốn bức bình phong bày trong phòng triển-lâm, bốn lối bố cục, bốn cách dùng màu.

Nhân vật đặt trong những hoàn cảnh đặc biệt, chỗ thực, chỗ hư: những cô gái quê giấu kín thân hình trong bộ áo luộm thuộm, sù sù ở bức lá « Đinh làng vào đám », với sự thực ngộ nghĩnh, buồn cười; những bóng ma linh người dáng điệu nhẹ nhàng khêu gợi hiện trên tấm bình phong nền vàng bệch ở thế giới nào đưa lại, với tất cả vẻ thơ của một giấc mộng đẹp.

Có lẽ Gia Tri chỉ sống trong tác phẩm của mình. Cầm đầu trên tấm gỗ bình phong láng nước, chàng nghệ sĩ cầm cuộn mài, mài. Cả cơ thể rung động, hai mắt sáng quắc, từ chi run run, khi dưới cục đá mài vẫn bợt, hiện lên dần dần những nét đám đuối của những người it khi giống người.

Cứ thế, đã ba năm rồi. Bao nhiêu kho tàng của tuổi thanh niên, bao nhiêu sức khỏe, ý tri, tình cảm, đem tiêu di, phung phá đi để thỏa dục vọng. Dục vọng của một nghệ sĩ muôn có quyền tạo hóa.

Người ta nói đến tiền. Người ta bảo Gia Trí mòn sinh lực để làm một việc khéo lâm chỉ dù nuôi miệng.

Người ta đã làm một việc thừa. Ai lại đem chuyện tiền, chuyện kiếm ăn để cảnh tỉnh một người si tình.

TÔ TÙ

Hai bức chiến thư

Tàu và Nhật đánh nhau đã hơn một năm rồi mà chưa hề hạ chiến thư. Họ mải choảng nhau mà quên lãng đi hay không biết rằng có gì mà họ chiến thư? Dù sao mặc lòng, tôi xin vì cả hai bên mà thảo hộ cho họ cả hai bức chiến thư. Các bạn xem rồi ai có dịp qua Tàu hay qua Nhật thì mang sang cho họ. H.L.P.

Chiến thư Trung-Hoa gửi cho Nhật-Bản.

(Nhại bài « Người cũ » của cụ Văn-Đình)

Bông Đông! Nhật Nhật!
Mới ngày nào... đã gan mặt chi chít?
Năm mươi năm thầm thoát có ra
gi, Ngả mặt lại đã đến kỳ thay đổi
bậc.
Lão thủa phương cương ngươi ít
sức,
Ngươi nay cường tráng lão càng
lung.
Bom bom, súng súng đi đúng,
Má da vàng với máu hồng thêm ái
ngại!
Lại mấy đội phi cơ đi lại,
Quyết tàn tàn, hại hại đâm sinh
linh!
Vi ai gây cuộc tương tranh?

Chiến thư Nhật-Bản gửi cho Trung-Hoa.

(Nhại bài « Khóc bạn » của cụ Yên-Đồ)

Bác Trung thôi chẳng thôi rồi, ©
Khói bay漫 mán ngậm ngùi lòng
ta.
Nhớ từ thủa đánh Nga ngày trước,
Tinh láng diềng tôi bác lia nhau,
Hầm hẽ từ trước đến sau,
Ngày nay gặp gỡ phải đau duyên
giờ:
Bà có lúc cùng nơi đậm khách,
Tiếng đạn rơi tí tách lung đeo.
Có khi canh gác, chèo leo,
Liên thanh, đại bác, lửa chiều bắn
sang.
Lại có lúc vỡ toang đê đập,
Nước Hoàng, Dương ầm ập với
đầy.
Có khi bắn loạn trên mây.
Xiết bao sông máu núi thây, thảm
sầu.
Bởi ly loạn phải đau cơ số,
Lợi quyền ai... ai cố tham đời?
Tôi già bắc cũng già rồi,
Biết thôi, thôi thế, ta thôi mới
đành.

Thứ nhớ lại giao tình thù tac,
Trước ba năm gặp bác một lần,
Súng bom nổ khắp xa gần,
Mừng rồng bác vẫn tình thần
chưa can.

Tuổi tôi kè non hơn tuổi bác,
Nhưng tôi khôn trước bác những
ngày,

Tưởng rồng bác bị đẻ ngay,
Một keo cũng đủ chôn tay rụng
rời.

Ngờ đâu tính việc đời không phải,
Được voi rồi tôi lại... đòi tiên!
Quân nhu bác có bạn hiền,
Không tiền cũng béo, không tiền
cũng mua.

Chiến thư nghĩ dẫn do không viết,
Viết cho ai ai thiết mà đưa
Liệt cường lại chẳng hững hờ,
Đàn quân nhân luống ngàn ngờ
cả dàn.

Thác dã lở dẫu hán cũng lở,
Hùm bị thương cang dữ vi thương

Thôi đà nát bầm như tương,
Hơi đâu tính đến mệnh phường
nhân gian.

Hồ-le-Phòn



— Tức quá, tao trúng số mười vạn
mà không được tiêu.

— ???

— Thị lao vừa năm mè đến chỗ
được trúng số thì vợ lao nó đem
dánh thức ngay lao dậy, thành thử
tao không được tiêu gì cả!

BỆNH VIỆN Bác-sĩ Vũ-Ngọc-Huỳnh

72-74-76 AMIRAL SÈNES

(sau nhà Rượu)

Có đủ các máy chiếu điện và
chữa bệnh bằng điện

GIÁY NÓI 622

Dầu Cá

Rất nhiều sinh tố (vitamines)

Trẻ con chậm lớn,
Người già gầy tịt cân,
Người yếu phổi

đều phải dùng dầu cá
tại hiệu Thuốc Tây vườn

hoa cửa Năm

Pharmacie TIN

5-7, Place Negret — Hanoi

— Téléphone : N. 380

Tóm tắt những kỳ trước

LÊ PHONG nhận được một bức thư bí mật của đảng Tam-sơn báo trước sẽ xảy ra một vụ ám sát xé cửa nhà chàng, nhưng không ai biết là một vụ ám sát và tên Phong nếu tìm cách điều tra sẽ bị giết. Đúng giờ hẹn trong thư, một người đàn ông bị chết xé cửa nhà Phong; người ấy là Nguyễn Bông, một trong ba đảng viên trọng yếu của đảng Tam-sơn, bị đánh trù bùi phản đảng.

Đảng viên số hai của bọn Tam-sơn mang súng lục đến nhà Lê-Phong dọa bắn Phong và đã chàng theo chúng nhưng Phong không chịu.

Phong hẹn với Mai Hương đến chiều sẽ bắt được cả bọn Tam-sơn... nếu chàng không bị giết.

VI

BÀI GIỜ r� rực chiều. Buổi chiều của một ngày đông sáng sủa. Nắng ấm và có một vẻ đẹp mới. Nhiều bức tường với xám nhuộm thành vàng tươi. Phố sá hiện ra một quang cảnh xa la.

Lê Phong thấy tâm thâm tươi tinh. Huyết mạch anh như chan chứa những ánh mặt trời. Anh bước lên những bước chậm chạp, do dồn và vững vàng, từ nhà báo Thời Thế đi đến vườn hoa Hàng Đậu. Anh đến bên một cái ghế đá và ngồi xuống bên cạnh một người đàn ông đang ký hoáy viết vào một cuốn sổ tay. Anh hỏi :

— Ông viết bài ?

Người kia nhìn anh, hơi ngạc nhiên, gật đầu, rồi lại chăm chú viết.

Phong nói :

— Ghi chép những cảm tưởng « tại trận » đó là phương pháp rất tốt. Ông là nhà báo ?

Người kia gật và có ý khó chịu vì bị người quấy rầy.

Phong hỏi luôn :

— Ông là một phóng viên ?

Hai cái gật đầu ngắn và câu kinh đáp lại :

— Phóng viên của báo Thời Thế ?

Người phóng viên toan không thèm đáp, nhưng bỗng ngừng lên. Anh ta tỏ vẻ ngạc nhiên ở miệng và ở hai con mắt. Phong vẫn đọc mào :

— Ông làm ở báo Thời Thế, tên ông là Bich, biệt hiệu là Người Thúc Mách, và giữ mục bình luận những việc xảy ra hàng ngày...

Sự ngạc nhiên của người kia đổi ra sự kính dì. Anh ta chau mày lại nhìn Lê Phong không chớp. Bỗng như người tim thấy một cău khôi hãi rết ngô nghênh, anh ta bật cười dài.

Docteur

Cao xuân Cảm
de la Faculté de Paris

CHUYÊN TRỊ :

BỆNH HOA LIỀU và NỘI THƯƠNG
Khám bệnh tại :

153, Henri d'Orléans — Hanoi
(Phố cửa Bông, cạnh Hội Hợp-Thiên)

Sách « Nói chuyện nuôi con » cù
bác-sĩ làm có bán tại hiệu Nam
Ký, phố Bờ-hồ, 17 Francis Garnier
Hanoi. Giá 35 một quyển



ĐÒN HẸN

TRUYỆN TRINH THẨM của THẾ LÚ

— Ô ho ! Lê Phong ! Quần áo măt mũi thế thi ai nhận được ra ? Cả tiếng nói cũng khác hẳn

Người phóng viên ngừng lại để ngắm Lê Phong từ đầu đến gót, và đổi mắt kinh dị lúc đó đổi thành đổi mắt ngoi khen.

Phong mặc một chiếc áo đi mưa xám, tuy lúc đó trời nắng Áo rộng phủ lèn một bộ màu tro nhạt, cộc cawn và có một vẻ ngô nghênh nực cười. Cò anh quấn một cái phu-la nâu dày, biều hiệu của một sự sờ rét thái quá. Bộ mặt dưới cái mũ nút chai vàng là bộ mặt một ông già trên bốn mươi tuổi. Hàng râu mép đậm bạc lởm chởm mọc trên một cái miệng béo ra một cách chán chường. Đầu kinh trắng gọng đòn mồi giúp thêm vào cho sự tra hình thành hoàn hảo. Ngoài cái hình thức đó, Phong lại có những dáng điệu, những cử chỉ đặc biệt : lung khom xuống, vai thu nhỏ lại tay thủ trong túi, mắt nhìn sững và ra chiêu không cần biết đến những điều xảy ra. Đó là một người hiền lành, tính khí có vẻ dở hơi, ta thường gặp lò dò & một vài chỗ vắng người và không mấy ai thèm chú ý tới.

Khi Phong cái trang tất nhiên là vì có việc quan trọng. Người phóng viên bi mặt đưa mắt nhìn xung quanh rồi hỏi Phong :

— Anh đi đâu thế ?

Phong chậm rãi đáp :

— Tôi đến đây.

— Đến đây ?

— Anh không thấy sao ? Tôi đến ngồi bên cạnh anh đây mà..

— Nhưng đe làm gì ?

— Hỏi rõ hay chưa ? Tôi đến nói chuyện với anh.

— Chuyện gì ?

— Chuyện vu vơ. Chuyện ghi chép cảm tưởng ở giữa vườn hoa..

— Ô ! nhưng mà..

— Nhưng mà sao ? Thế tôi chả vừa hỏi anh đấy ư ? Tôi hỏi : có phải ông đang viết bài không ? Có

phải ông là một phóng viên của báo Thời Thế.

Cái giọng ồm ở đó những người làm việc với anh đã quen nghe trong những trường hợp nghiêm trọng. Sự vui tính của Phong không làm bớt sự băn khoăn của người phóng viên Anh cười :

— Anh làm ơn bỏ cái vẻ ngô ngần kia đi, và pha trò với tôi một lúc. Tôi thích pha trò lắm, mà việc cải trang bây giờ cũng gần gũi giống một lớp kịch khôi hài. Chứ không ư ? Anh xem, tôi đóng kịch có giỏi không ? Tôi đến, tôi hỏi anh, và trong bộ áo ông già giàn giàn, tôi không đe cho anh nhận được ngay. Đây cũng là một cách thử bài tính. Đến anh cũng không nhận được thì tôi có thể yên tâm rằng « chúng nó » không tài nào ngờ rằng người đang nói chuyện với anh là Lê Phong.

— Chúng nó ? Chúng nó là ai ?

— Là chúng nó. Anh cứ biết thế đã, rồi nghe tôi dẫn dà.

Phong không đòi giọng. Lưng ngả vào lưng ghế, anh thong thả nói mấy câu vơ vẩn, trong lúc đó người phóng viên đe hết tai nghe. Mắt Phong lầm lì nhìn lên đám lá cây trên đầu hình như đe thưởng ngoan vẻ đẹp du dương của những màu xanh ảm đạm. Tuy thế anh vẫn có thể quan sát được người ngồi bên cạnh và trời thầm Người phóng viên sắp được Phong đem việc hệ trọng bàn với mình đang dạo mạo cảm cái bùi thi lâm lâm định viết.

Nhưng việc hệ trọng đó chỉ là những câu không có một nghĩa lý nào.

Bỗng nhiên Phong im bặt. Có người vừa thông thả đi qua. Một người trẻ tuổi, mặc áo phục màu nâu đi giày đế êm, bước rất khoan thai và đang chậm chạp đọc một trang báo. Anh hơi chau mày nhưng lại mỉm cười và lấy thuốc ra hút.

— Bitch !

— Gi ?

— Anh trông thấy người vừa đi qua chứ ?

— Thấy. Thế sao ?

— Không sao cả. Anh đến Cửa Đông với tôi được không ?

— Được. Đến làm gì ?

— Ta vào hàng cà-phê ở đấy.

— Đi uống cà-phê ?

— Uống cà-phê nghĩa là vừa uống vừa nói chuyện. Chuyện hay lầm. Anh không bết rằng mỗi phút chuyện phiếm của tôi là một bước tiến hành của tôi sao. Kế hoạch kỷ lục ! Lê Phong không ngờ đắc thắng một cách dễ dàng la.

Phong đứng dậy, thong thả như một ông già đứng dậy :

— Dì, ta đi bộ, thản mặt trò chuyện như một đôi chú cháu. Anh là cháu, tôi là chú anh.

— Sao lại thế ?

— Ấy là tưởng tượng thế cho vui. Nhирng đến lúc hai người cùng theo con đường Joffre đi về phía Cửa Đông Gầm Cầu thì câu chuyện của hai chú cháu kia đổi ra một giọng điệu khác hẳn. Phong không dúa cợt nữa. Anh nói những câu ngắn, gọn, rõ rệt. Người phóng viên lúc đó mới thấy tất cả cái nhiệm vụ trọng yếu mà Phong giao phó cho mình

— Anh hiểu chưa ?

— Hiểu rồi.

— Vậy bây giờ theo thứ tự mà làm. Trước hết, ta vào uống cà-phê trong hiệu Joseph.

Anh vội nắm lấy cánh tay Bitch để giữ một cùi chỏ của hắn lại :

— Anh vò ý quá.

— Sao ?

— Anh chực quay đầu lại phải không ?

— Ủ. Bè xem ..

— Tuy anh thông minh nhưng cần phải làm việc bên cạnh tôi lâu ngày nữa ! Cứ gi phải quay lại mời biết có người theo ? Tôi, tôi có thể cứ trong thẳng thế này mà sau tôi có những ai tôi cũng biết. Anh trông cái mắt kinh tôi đây này. Thấy chưa ?

Lúc đó Phong đã đeo đeo kính đèn. Người phóng viên hỏi :

— Nhưng anh bảo什麼 gì ?

— Cái mắt kinh bên trái không nhìn qua được, không nhìn ra phía trước được, thấy không ?

— Ủ nhỉ ?

— Không nhìn ra đằng trước được nhưng lại đe tôi nhìn được đằng sau. Vì đó là một thứ gương

VÔ-BỨC-DIỆN
KIẾN TRÚC SỰ



3 — Place Negrer,
Bờ-hồ — HANOI

bồi chế lấy. Dũng được việc lâm Thực là một đồ dùng rất kín đáo: tôi không cần quay lại mà biết rằng anh chàng lúc này đang theo sau, cách chàng minh chứng hai mươi thước và đang tiến lên gần đe cô nge chuyện chúng mình.

Phong cười bỗng lồng

— Hắn đang đi gấp bước... Hắn vừa vứt điện thoại lái... Bỗng quay lại nghe không...

Phong nói tiếp, nhưng giọng nói to hơn lên:

— Thế nào ta cũng bắt được cả họa... Chúng có giỏi lắm, nhưng ta giỏi hơn... Nếu chối nữa, đến sở liêm phóng mà gặp đủ mọi người của ta thì không còn e ngại gì nữa. Anh hiểu chưa?

Người phóng viên chưa hiểu nhưng cũng gật đầu.

Phong lại nói to:

— Tôi đã viết xong bài tiếp theo rồi. Bây giờ Thời Thế mới cho công chúng biết đoạn đầu của những việc bí mật. Kẽ từ hôm nay bọn gian phi ấy không ăn trong bóng tối được nữa. Cuộc điều tra còn tố cáo nhiều việc dí thường... Anh về báo chụp lại các tài liệu và cho đánh máy ngay bài mới của tôi đi...

— Được rồi...

— Tôi vào hàng ca-phê ăn cơm chiều ngay từ bây giờ và đọc nốt cho anh những đoạn cần phải thêm... Bốn giờ kém mười thì bọn Đan, Lượng, Khải đợi tôi ở liêm phóng. Lần này ta phải cộng tác với sở mật thám...

Trước khi đến chỗ rẽ, Phong nói tiếp:

— Tôi đến sở liêm phóng sẽ đánh té-lé-phôn về nhà báo ngay.

Câu nói ấy chắc chắn là lợt tai người đàn ông theo sau hai người.

VII

Phong cùng với người phóng viên lên thẳng trên gác hàng cà-phê Joseph, vào một căn buồng con. Lúc đó nhà hàng vắng. Anh gọi mấy món « lót dạ » cho người bồi trả xuồng rồi lấy bút chì và giấy ra viết một trang dày:

— « Cầm nang » của tôi đấy. Phần cầm nang này anh phải giữ. Đó là một đoạn cốt yếu trong cái kế hoạch lớn phải thi hành nội ngày hôm nay. Mai Hương với Văn Bình đã có lời dặn riêng. Luân, Đức thi bao về người thiếu phụ cho đến 10 giờ đêm. Họ phải ở luôn ở nhà hào. Viên, Lư, Lịch theo « vết lông ngỗng », nghĩa là tìm dấu hiệu của tôi ở dọc đường... Anh với Quán sẽ điều khiển lớp cuối cùng trong tấn kịch...

— Được, thế còn sở liêm phóng?
— Sở liêm phóng làm sao?
Bích ngạc nhiên:

— Kia, anh bảo anh sẽ đến sở liêm phóng...

— Tôi nói lão đấy.., Báo Thời Thế chưa đến tôi phải cầu cứu đến các quan thanh tra ở sở này. Báo Thời Thế điều tra Báo Thời Thế biết được sảo huyệt bọn gian phi... và cho công chúng biết rõ những chủ động và cách hành động trong cái cơ quan nguy hiểm đó... Sở liêm phóng nhờ báo Thời Thế mà tìm được chúng, chứ báo Thời Thế không phải nhỡ ai... Vậy việc ta làm, và công đầu của ta đừng dại đe cho người khác được hưởng...

Giọng nói quả quyết ấy biền lộ hết tinh yêu hèn trong lòng người phóng viên trinh thám. Lê Phong mua được sự mến phục của các bạn hữu trong những lúc cảm khái này. Bích nhìn Phong một hồi lâu, im

đó là tiếng sét đánh vào lỗ hung đỗ... Tôi muốn như thế cơ! Không thì chả cần phải làm phóng viên của báo Thời Thế.

Phong lại tiếp, đề tự chế riếu:

— Tôi thỉnh thoảng cũng sinh nỗi ván chướng.. Nhưng một thứ ván chướng dị kỳ ánh hưởng ở những việc nguy hiểm dị kỳ mà tôi theo đuổi... Cô Mai Hương lúc này cũng lo ngại hộ tôi như anh... Cô cũng đến cái linh giác của đàn bà để báo trước những cái nguy trong vụ này.. Cô thấy rất nhiều điều lạ lùng mà tôi không thấy.. hay không muốn thấy. Bởi thế tôi mới lập được cái mưu mà chính cô cũng chịu và nghe theo. Vâng, dù nguy hiểm rất ghê gớm nữa, ừ, thế sao? Đời phải thế mới đỡ tẻ chứ?

Mắt Phong long lanh sáng và lúc đó thoáng qua một chút sương nồng mơ màng...

Phong mỉm cười, đôi mắt nâng

— Liệu, xuống đi, kêu xe bảo kéo đến sở mật thám nhé.

— Được.

— Nhưng không cần đến nơi. Nó không theo anh nữa đâu vì nó tin chắc anh đến sở mật thám thực, và thế nào cũng di cấp báo với bọn đồng đảng.. Anh đi một lát thì bảo xe theo đường khác mà trở về. Phải hết sức coi chừng, đừng để nó trông thấy nữa. Tốt hơn, là tìm cách trút lốt ngay đi.. Mà cố bắt chước giọng lè nhẹ của tôi lúc gọi xe đấy nhé!

— Được! Thế còn anh?

Phong đáp:

— Tôi sẽ theo gót nó đến tận sào huyệt. Nó định tôi lâu lầm đây, tôi biết ý mới nghĩ ra được cái mưu vừa rồi. Tôi cải trang đi ra, cải trang một cách vung về đe cho nó dễ nhận ra và dễ mắc lừa.. Chứ anh tính, nếu tôi muốn tránh mặt thi đời nào... Bây giờ đến lượt tôi định nó; tôi lại theo nó cho đến chỗ kỵ cung, nghĩa là đến tận sào huyệt của đảng gian... mà tôi đã theo thi đùng hòng thoát.

— Anh có mang theo gi? Cè pì òng không?

— Cò.

— Gi 7.

— Bánh tay dăm bông... Thời, đi đi nhé. Chúc anh « thượng lộ bình an ».

— Chúc cả anh nữa.

Bích bắt tay Phong rồi đi.

Phong liền nhảy ra đứng nép sau bức cửa kính nhìn xuống.

Người trẻ tuổi áo phục màu nâu đang lờ vờ xem một cửa hàng giày vải đường bên kia, bỗng quay ra, và khi Bích lên xe bảo kéo đến sở mật thám thì Phong thấy hắn giờ đồng hồ tay coi giờ và viết mấy chữ vội vàng lên tờ báo lúc ấy đã gấp.

Hắn nhìn theo xe Bích tới lúc khuất hẳn rồi đưa mắt trông lên gác hàng cà-phê. Sau, cùng, vẫy một cái xe khác, hắn ung dung lén ngòi và trở về phía đường Phúc Kiến.

Phong nghĩ ngay đến cái xe đạp anh sẽ thuê ở một nhà gần đấy.

Trước khi xuống anh lấy ở túi ra một gói thuốc lá mới; ngắm nghía một điều châm hút và lẳng lặng mỉm cười. Đó là một thứ thuốc àng-lê đất tiên, bịt giấy vàng ở một đầu và có một công dụng khác thường đối với Lê Phong lúc đó.

(Còn nữa)

Thể Lữ



lặng như người chân thực ngưỡng mộ. Anh sẽ nói :

— Anh Lê Phong ạ, anh có biết anh sắp làm một việc táo tợn không?

Phong mỉm cười:

— Có biết.

— Táo tợn vì vội vàng quá... Tôi tưởng nên đe phòng cẩn thận hơn...

Phong đập vào vai bạn cười xòa:

— Ồ anh Bích! Đè phỏng nghĩa là gì? Đè phỏng không phải là rụt rè đâu! Đè ra một tuấn lẽ bố chí cơ mưu, đe nghiêm ngầm « đường kia nối nò » thì còn gì là khác người? Bắt cứ ông Mai Trung, ông Kỳ Phương nào cũng có thể làm được. Tôi, tôi muốn đi đổi giấy bẩy dặm của lòng hăng hái, tôi muốn cưỡi con ngựa thần của tri thăng minh hoạt bát... Một cái chớp loáng, liền

cao, nhìn một cảnh dịu dàng, một hình ảnh yêu kiều, thấy lòng cảm động một cách rất êm nhẹ. Một áng hương êu yếm vừa lướt tới như hơi gió ấm. Phong nghĩ đến Mai.

Người bồi mang thức ăn lên bày trước mặt Bích và Phong. Anh nuốt nước bọt gật đầu, gọi hắn lại gần và hỏi:

— Thôi bác đe chúng tôi nói chuyện riêng, không cần lấy chi nữa hết.

Người bồi đi khỏi, anh liền thay đổi quần áo với Bích, lột bộ rau mép ra dán lên môi bạn và trong ba phút Bích hoàn toàn thành ông già lúc này còn còng Phong thì hoàn toàn... biến nguyên hình. Anh gói bánh tay, dăm bông nhét vào túi rồi dặn Bích :

LƯƠNG LỢI!

Nam-Hai

TRICOTERIE

45, Rue du Lac — Hanol
(trước cửa den Ngoc Son)

ĐẸP và BỀN

Quần áo len của hiệu dệt NAM-HAI có đủ hai đức tính ấy. Kiểu tối tân. Ai khó tính đến đâu dùng cũng vừa ý.

MAI-ĐÊ

26, PHỐ HÀNG ĐƯỜNG — HANOI

MỚI VỀ:

Nhiều hàng LEN và TƠ
LỤA TỐT, ĐẸP, ĐÚ
KIỀU MỚI, ĐÚ CÁC MÀU
GIÁ HẠ KHÔNG ĐẦU BẰNG

TRÔNG TÌM

CAI THUỐC PHIỆN KHÔNG ĐAU ĐÓN GÌ

CÁI hại thuốc phiện mỗi ngày một hành trướng. Các tiệm thuốc mỗi ngày mở một nhiều. Người nhập tịch lăng bẹp mỗi ngày một đông. Biết bao nhiêu thanh niên dương tuồi hoạt động đã trung lạc vì thuốc phiện và biết bao nhiêu thanh niên khác dương ngấp nghé ả phu dung. Và người ta đã từng thấy cả những trẻ mười lăm mươi ba tuổi ra vào các tiệm hút...

Trước cái trạng thái ấy, người ta không khỏi bùi ngùi cho tương lai của niên thiếu. Tay thế chưa ai chịu tìm cách bài trừ cái nạn thuốc phiện. Ý chung tôi muốn nói tìm những phương thuốc hiệu nghiệm để chữa thuốc phiện, vì quyền hạn ta không cho ta dùng những phương sách khác. Bài trừ thuốc phiện, đóng cửa các tiệm hút đó là những công việc của chính phủ.

Còn về việc chữa thuốc phiện, chúng ta chỉ có thể mong mỏi ở các y-sĩ. Các ông là những người cảng đáng được cái trọng trách ấy chia dáo hơn hết thảy mọi người. Dừng lên một hội bài trừ nha phiến gồm các y sĩ để nghiên cứu những phương pháp cai thuốc phiện cho tinh tường rồi lập bệnh viện để cai thuốc phiện cho người nghiện. Bệnh viện có thể chữa làm phúc hoặc rẽ tiền cho người nghèo khó, và muốn thế, hội có thể gác quỹ theo phương sách của các hội công ích hay hội thiện xua nay.

Dưới đây chúng tôi lược phỏng bài « Tẩy những chất độc » của bác sĩ Maurice Daumas mà chúng tôi mong có thể giúp ích cho những người muốn chữa thuốc phiện. N. N.

Ai cũng biết người nghiện rất sợ cai. Hoặc đột nhiên bỏ hẳn ngay thuốc hay dùng thuốc cai dần dần đều khó khăn cả, về phương diện tâm lý cũng như về phương diện y-tế. Người nghiện sợ bị đau đớn; điều làm cho họ sợ là, vì một cách nào đó, mất thói quen và vì thế họ sẽ bị thuốc vật khổ sở. Cai lo sợ thiếu sự cần thiết ám ảnh họ. Trong khi bỗng lòng cai, người nghiện tìm đủ cách để hụt vung trộm; họ xoay sở hết mọi cách để có thuốc dùng. Họ xin nài thay thuốc chữa thông thả, nhưng nếu chữa lâu quá, thường thường họ không khỏi không có cái ý muốn bò dậy.

Trước một người mắc bệnh cả thân thể lẫn trí não, thay thuốc sẽ làm cách nào? Bỏ ngay tức khắc có thể hại đến tính mệnh. Ở lâm trường hợp khó khăn, người ta phải nhớ bệnh nhân vào một gian phòng. Cách bỏ dần cũng có hại như cách bỏ ngay một lúc nếu bạn ít ngày

quá. Bỏ từ từ trong một thời kỳ lâu thì sự thiếu nghị lực. Cái bức chót hẳn vẫn khó bước qua. Dùng thuốc khác thế vào trong khi cai vẫn không tốt. Thay thuốc phiện bằng một thứ thuốc khác (phải có ít nhiều tính chất của thuốc phiện) cố để giảm sự đau đớn là một cách cứu trợ rất tốt đối với những người nghiện nặng. Nhưng cách chữa ấy chỉ có một kết quả là thay một chất độc này bằng một chất độc khác, mà cách bài trừ cũng không kém khó khăn.

Cách chữa không được hiệu nghiệm ấy là do người ta không rõ sự chuyên vận của chất nha-phiến-tinh (*morphine*) trong cơ thể người ta ra sao. Thuốc phiện hút vào sẽ ra sao? sẽ lưu ở đâu bộ phận nào? sẽ thoát đi do những đường nào? Bấy nhiêu câu hỏi nhiều người vẫn chủ ý giải thích. Nhưng vẫn chưa biết rõ rệt được điều nào. Người ta biết rằng cơ thể quen dần với chất độc. Người nghiện có thể tuồn tú dùng tăng thuốc phiện lên; những người nghiện nặng hút hàng mấy lạng mỗi ngày. Còn có người dùng trong một ngày tới mươi lạng hay hơn nữa.

Máu chỉ chứa chất độc trong một thời hạn rất ngắn. Sau hai mươi phút tiêm một ống morphine, chất này không còn trong máu nữa. Đến lượt buồng gan phải làm việc

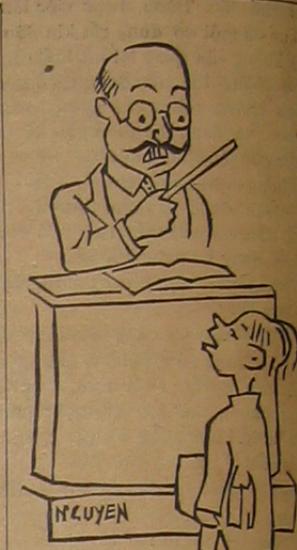
để loại chất độc đi. Vâng tiêu hóa ở gan sẽ tăng lên vì thói quen. Nhưng người ta không biết chất nha-phiến-tinh khi ấy sẽ trở nên thế nào.

Nước bọt, bồ hông, v.v... và những hạch ở vú là những chỗ tiêu chất nha-phiến-tinh. Vì thế chất thuốc phiện có thể truyền từ mẹ sang con khi nuôi con bằng sữa mình. Sự nghiên cứu chỗ chứa chất độc đã làm nảy ra mấy điều đáng chú ý về cách chữa. Những kết quả ấy đã làm cản bối cho việc tìm phương pháp chữa, một cách tẩy độc mới mà người ta có thể đặt vào đây rất nhiều hi vọng.

Bác sĩ Mourachel đã chỉ dẫn rằng chất nha-phiến-tinh dạng lại ở các tế bào của bộ thần kinh (*cellules nerveuses*) trong khi những tế bào ấy sống và cả sau khi chết đi. Bác sĩ Overton xét rộng thêm ra: những chất làm cho người ta say (thuốc phiện, rượu, thuốc lá v.v...) đều lưu chuyển như thế. Những chất độc ấy tạo ra trong mỡ và nhờ vì tính cách ấy để ngấm vào tế bào của thần kinh hệ. Vì sự chứa chất ấy, đã sinh ra thói quen hay nói một cách khác là: nghiện. Nhưng chất độc làm hại tế bào khiến cho hại đến cả cơ thể.

Cách chữa

Không cho người nghiện dùng thuốc ngay khi bắt đầu chữa:



THẦY — Anh hay đi sớm mất thì giờ vô ích, vậy từ rày mỗi buổi anh phải ở lại nửa giờ để tập cho quen tính không nén phí thì giờ!

— ? ? ?

người ta tiêm vào thịt dầu ô-liu và dầu thầu-dầu hòa lẫn với nhau, trộn thêm chất lecithine (một thứ toan trong có chất đường và chất lân của lòng đỏ trứng) và hào vào một chất sinh-lý tinh-huyết (*sérum physiologique*, một thứ nước lợ ở máu ra). Chất dầu làm tan chất nha-phiến-tinh và rời hẳn chỗ đã đóng. Chất lecithine sinh ra chất đậm ở tế bào thần kinh hệ mà trước kia chất độc đã làm mất đi.

Như thế dù bỏ ngay thuốc phiện cũng không thấy đau đớn gì. Việc loại bỏ chất nha-phiến-tinh rất mau chóng. Chỉ chữa trong năm hôm và dưỡng sức trong một thời hạn ngắn. Vâng lại bệnh nhân có thể dùng những thuốc bắc để try lực và những vị thuốc khác như những thuốc nhuận-tràng thuốc chi-thông, thuốc ngủ, v.v., để giữ cho sự hoạt động của cơ thể được mạnh mẽ.

Sự giản dị của cách chữa thật hoàn mỹ. Có lẽ những cuộc nghiên cứu khác sẽ cho ta hay một cách rõ ràng tỉ mỉ cách trừ tẩy chất độc ấy. Nhưng có một điều người ta đã thấy: là nhiều người nghiện nhờ thuốc tiêm ấy mà khỏi được.

(Phỏng theo Marianne) — M.

Cần người làm Chi-diểm uốn tóc, sửa răng và đại-lý Produits de beauté các tinh

Muôn đẹp là gây hạnh phúc gia đình

Mme MAI PHƯƠNG, Mlle ETIENNE HÀ chỉ dùm trang điểm

TẨN NHANG KHỎI HÀN — Bôi thí nghiệm ngay tại Mỹ-viện trong 5 phút thấy biến bắn lốt đen. Làm mịn tươi da mặt. Tàn nhang không phát lát nữa. Giá 2p.00 — 3p.00 — 5p.00 một hộp.

DA TRẮNG MỊN TƯƠI BẸP MÃI 2p. — 3p. một hộp — Đầu xoa bóp chất này, da không khô bắc, nước da tươi mịn mõi. Nhờ dùng phải phần kem xà cung không hại da nữa. Tóc dài, ruộm tóc đen, hưng và bạch kim, tóc rụng, rụng lông, gãy, lông mi dài cong, chúng cá (khỏi hàn, không còn vết thâm, không phát lát) nốt sần nơi mặt, đều giá 1p., 2p., 3p., một hộp — Thuốc làm massage (soa nán). Tóc mọc, giảm mả, seо, lông mày mọc thêm, vết son tràm đen, gãy, béo nở vú (tròn đẹp mãi) đều giá 2p., 3p. một hộp. Trị da dẩn, nước nhỏ mắt đẹp, sáng, đều giá 1p., 2p. một hộp. Thuốc trẻ đẹp lát, tươi da xanh tóc (uống) 2p., 3p. một hộp — Dấp dao kéo Massocin 20p. Mặt nạ cao su. Máy nổ lông mi Op90. Máy gọt bút chí — Rất đũ đũ sửa sắc.

UỐN TÓC ĐIỆN GIÚP — Các kiểu, để các bạn biết cách dùng, không tinh tiến. Nếu mua máy uốn tóc, 1p80, 2p70, 9p50, 86p. một cái. Thuốc uốn tóc 1p., 2p. một hộp

MỸ VIỆN AMY — 26, phố Hàng Than — Hanoi

LƯỢM LẶT

Một thứ máy báo hiệu
khi xe chạy nhanh quá

Sự nhanh chóng và dễ khiến của những ô-tô mới ngày nay là cái nguyên do sinh ra rất nhiều tai nạn: vì những bác tài không nhận ra xe đi nhanh quá.

Bàu nhân xét trên đã khiến một nhà sáng chế Anh trai ở Viện cấp bằng phát minh Westminster, một thứ máy báo hiệu khi xe chạy nhanh quá.

Đó là một cái máy đóng liềng vào tay lái xe. Người ta lợp máy báo hiệu đã định mức chạy nhanh của xe tùy theo tần số và tùy những con đường xe chạy.

Khi xe chạy nhanh đến mức đã định thì người tài xế thấy tay lái xe sẽ đặt đều đều. Như thế không nguy hiểm gì nhưng khiến người cầm lái phải khó chịu, nên dành cho xe chạy chậm còn hơn.

(Robinson)

Nước mắt cài bắp

Tôi vừa được tin rằng cài bắp khỏe.

Thật đấy, những nhà thông thái Nga đã nhận ra rằng những bắp cải và cà rốt có tiết ra một thứ nước mà tính chất rất giống nước mắt.

Có lẽ các bạn sẽ tự hỏi những việc phải mình như thế có ích lợi gì không? Ấy là vì nước mắt không những chỉ giữ một địa vị về « tình cảm »: nước mắt còn có tính cách trừ trùng cho mắt ta.

Vậy nếu lấy được nhiều nước mắt ở bắp cải ra, những y - sĩ sẽ có một vị thuốc trừ trùng mới và công hiệu.



ĐĂNG TRÍ

— Chết chúa, không biết mình tự tử hay tắm thế này?

Thương vợ ta phải thương cách nào cho vợ biết ta là người thật thương vợ

Người biết thương vợ nếu có mua hat kim cương cho vợ đeo, cũng chưa phải là biết thương vợ. Thương vợ mua cho vợ một cái xe ô-tô hòm, chiêu di chơi mát cũng chưa phải là biết thương vợ.

Người biết thương vợ, biết tội nghiệp cho vợ thì không lúc nào đáng thương hơn là lúc vợ có thai, mang nặng đẻ đau khổ sở trăm bề. Phận làm đàn ông cũng đáng tim cách nào cho vợ đẻ đỡ chát khổ. Cái khổ nhất là lúc vợ sinh đẻ. Ta nên nhớ mua cho vợ hai chai thuốc DƯƠNG THAI hiệu NHÀNH MAI uống trước khi sinh. Uống được hai chai thuốc này rồi khi chuyên bụng, dễ liền và dễ mau lâm không đau bụng chút nào. Bứa nhỏ sinh ra khỏi các bệnh sài, đẹn và không quặt queo.

Chỉ có một việc là tìm cách làm cho bắp cải khỏe.

Và muốn thế có lẽ chỉ việc cho chúng ngủ tối?

(Robinson)

Ánh sáng tự nhiên

MỘT sự lạ lùng của xứ Nouvelle-Zélande là một cái hang đá ở tỉnh Auckland. Hang ấy có nhiều nhũ đá rất đẹp, nhưng không phải cái lạ ở chỗ ấy.

Hang đá thường thi tối, nếu không đã chẳng phải là một cái hang. Muốn sáng cho vãng khách ngoan cảnh người ta phải mặc đèn điện vào hang.

Cái hang trên kia cũng sáng, nhưng sáng vi sét đất. Như thế, các bạn hãy tưởng tượng hẳn là phải nhiều sét lắm. Sự thực thi trên trần hang dày đặc những sét.

Mỗi năm có hàng nghìn khách thập phương đến xem hang. Người ta phải yết thị khuyên khách nên rất yên lặng mà xem, vì hơi động có tiếng vang, sét sẽ « tắt hết đèn » — đó là một cách nói cho dễ hiểu.

Ta chờ trường rằng đó là một ánh sáng mập mờ yếu ớt đâu; người ta nói có thể đọc nhật trình rất rõ ràng dưới ánh sáng của muôn vạn sét đất chiếu ra.

Nhưng có một điều chắc chắn hơn hết là hẳn khách du lịch không định tâm mang nhật trình đến hang để xem.

(Robinson)

Những đám mây

NHỮNG đám mây trên không có khi ở cao tới 10.000 thước. Những đám mây cao nhất ấy trông như một tấm sợi ken dày hay những cái lông nhẹ; mây ấy hiện ra khi trời yên lặng là dấu hiệu sẽ có mưa hay có tuyet.

Những đám mây vẫn đều đều, màu xám xen với trắng (ta thường gọi là vầy-te-tê) ở cao từ 4000 đến 8000 thước.

Những đám mây lớn chồng chất lên nhau, cao từ 1.200 đến 1.500 thước mà ngọn có khi lên vút tới 3000 thước.

Những đám mây lớn (rộng bè mực) khi trời sắp mưa thi xám đều và ở trên cao từ 1200 đến 1500 thước.

San hết có những giỗ mây dài ở dưới thấp, có khi là là mặt đất.

(Marianne)

M. dịch



ÔNG BỐ CHỒNG CÓ BỘ RÂU RẬM — Tôi bức mình quá, hễ cứ sắp ăn cái gì là râu tôi nó đã ăn trước.

ÔNG CÓ CON GÁI — Thưa cụ, cháu nó hãi còn trẻ ngời non dạ chưa biết gì cụ cho tôi xin.

THƯỜNG THÚC

Giặt « găng » da

Những thứ « găng » da giặt được ta có thể giặt lấy rất dễ dàng. Đặt « găng » vào tay rồi rửa bằng nước ấm và sà phòng Marseille như ta rửa tay không. Qú lại nhiều lần, vẫn dùng nước ấm có hòa ít sà phòng cho khi ráo da khỏi cứng. Tháo « găng » ra, ấp vào một cái khăn khô để khăn thấm nước đi rồi treo lên ở trong nhà, cách xa lửa, mở tay các ngón ra.

Lau đồ dùng bằng thiếc

Những đồ dùng bằng thiếc bị xám rỉ, lấy khăn lau nhúng vào dầu tẩy lau xát kỹ sẽ lại sáng bóng.

Trù bọ chó

Hái những hoa cúc (marguerite), lấy cả cành, mang phơi khô rồi gác ở chó. Bọ chó sợ thứ hoa này sẽ tức khắc phải di.

Một cách làm lạnh thay nước dá

Một cáchướp lạnh, những chai nước chanh, rượu bia, v... rất tiện lợi và ít phiền toái: chộn 25 gr. muối hàn (sel ammoniac) với 25 gr. diêm tráng (salpêtre) rồi hòa vào một thùng có 5 lit nước. Ngâm những chai rượu vào đấy mười phút rồi lấy ra uống.

Một cách nữa để làm cho lạnh rượu khi không có nước dá: đặt chai vào

một cái thùng, đỗ cát nhỏ đến cỡ chai rồi đổ muối lên trên. Thùng chứa được 5 lit nước thì phải đỗ 250 gr. muối. Xong trước nước lên trên cho ngâm ướt hết cát thì thôi. Chừng nửa giờ hay bốn mươi phút thì lấy ra uống được.

Chải dầu

Mỗi sáng dùng một cái bơm riêng bơm thứ brillantine loãng lên dầu rồi chải bóng. Tóc sẽ mềm và đội mũ sẽ gọn ghẽ hơn.

(Marianne)

CẨU Ô

Tìm việc làm

— Trẻ tuổi đứng đầu, có bằng Thành chung, đang học ban tú tài, muốn tìm một chỗ dạy học trại ở Hanoi để tiện việc học thêm. Xin hỏi M. Thịnh 25 Ngõ Huyền, voie N° 2 Hanoi.

— Trẻ tuổi, có bằng Thành chung đã học qua ban Tú tài muốn tìm một chỗ dạy học trại ở Hanoi để có thể giờ học thêm. Hỏi M. Hồng 24 Impasse Bourdin Hanoi.

— Trẻ tuổi, đứng đầu, đã học qua bốn năm bức thành chung muốn tìm một chỗ dạy học ở tư gia để tiện việc học thêm. Hỏi 46bis Rue Bắc Ninh Hanoi.

— 27 tuổi, đứng đầu, học lực khá, biết Sténo, Dactylo (méthode Prévost De-launay) tìm chỗ làm, đi xa cũng được. Hay ai muốn học, xin đến hỏi tại:

M. Bố văn Tý
N° 17 Rue Résident de Miribel Hanoi



NG LÝ VŨ từ nay vẫn
không nếm được đắng
đáy bén nhang ám;
Ông chạy ra, một tay
vịn vào chiếc ghế

bành mây, một tay gãi tai, nói: « Xin
ruốc cu đại an tạ ». Ông đại xua
tay, đáp: « Không dám, chỗ này là
chỗ cu tiên chi. Người đi vắng cũng
như người có nhà. Thế nào chúng tôi
cũng còn phải trọng thể thôn chửi ! »

Ông đi lại ngồi xếp bằng lên
chiếc sập bên đông, kê tận trong
cùng. Rồi một tay xòe ra, ông
mời ba ông cao nhất ngồi với ông
và, tay vẫn xòe đưa ra các sập
kết liền đấy, ông mời các ông khác.
sau cùng, ông rướn cõi nhìn sang
bên kia nói to, giọng đòn anh: « Các quan von kỳ hào đã ngồi
đâu vào đây rồi, bây giờ thi các
ông cần xã chia nhau mà ngồi
cho có trật tự, nghe chưa ? »

Bốn, năm tiếng dạ ran, rồi lộn
sỗ, ông no dùn ông kia ngồi trên,
ông kia dùn ông no ngồi trên, dằng
dai một hồi lâu. Xã Chinh biết phậu,
ngồi hàng dưới cùng với lũ xâ tí
nhau. Mấy ông bên trên thấy thế
thương hại đến kéo lên với hàng
xâ lớn tuổi. Xã Chinh sợ mất « thê
thôn », từ chối. Mãi sau ông đại cho
phép mới dám nhích lèm mâm trên.
Bác cần thận thế cũng phải, nếu
không chúc nữa chén vào nhời ra,
các ông « hoạnh » thi biết đường nào
mà nói.

Bên đông, bên tây đã ngồi đâu vào
đấy rồi. Ấm chén sắp sửa bụng ra
để các ông làm một tiệc nước thi
ông đại bỗng đứng dậy. Mọi người
đứng dậy theo và ngờ ngác nhìn
nhau, không hiểu.

Ông đại nói: « Chết chửa ! Tôi quên
bằng di mắt. Anh em chúng mình
chưa chào cu cố ». Rồi ông gọi: « Ông
lý cu đại ? Ông đưa quan von hàng
thôn lên chào cố đã ».

Bên kia, hàng cát, xã nhao nhao,
hỗn độn như đám bac bị bắt.

Ông lý Vũ chạy ra đứng trước mặt
ông đại, gãi tai nói:

— Thưa cu đại và các cu, cu cố
chúng tôi mệt, nằm dưới nhà. Cu
cố chúng tôi xin có lời cảm ơn các
cu và xin các cu miễn cho.

Ông đại xua tay, lắc đầu:

— Chúng tôi thế này cũng là
không phải lâm. Vậy ông cứ để
chúng tôi xuống chào và mừng tuổi
cố.

Ông lý vũ vui lòng:

— Xin các cu miễn cho. Cu cố
chúng tôi mệt, không ra tiếp các cu
được.

Ông tai bẽ lại:

— Ông chờ nói thế. Chúng tôi đều
đám để cố ra tiếp. Chúng tôi chỉ
xin xuống chào và chúc mừng cố ».

Vừa nói, ông vừa đi xuống nhà.
Các ông trong « thê thôn » theo sau.
Ông lý Vũ chạy với xuống bầm
trước. Cu cố đương nằm nghỉ trong
màn vừa thô dài, tóc chán ngồi dày
thì ông đại đã đứng cửa nói vào:

— Lay cố a, quan von thôn có
lời chào cố và chúc cố bách niên
trường thọ.

— « Không dám a ». Cụ chực thò
đầu bước xuống thì ông đại đã
nhanh nôm, nói:

— Cố mệt, xin cố cứ nằm nghỉ.

— Phải, tôi trong mình cũng
không được khỏe. Vậy xin các ông
thà lối cho nhé.

— « Không dám a ». Rồi ông quay
ra nói với hàng thôn:

— Bây giờ xin các quan von lại
lên nhà và xin ông nào ông ấy cứ
ngồi yên chỗ cũ cho có trật tự.

Một vài ông khó chịu thi thầm với
nhau: « Ông đại thi đến nhiều sự ». Một
vài ông khác khen to tiếng để
ông đại nghe thấy: Ông đại người
cần thận chu đáo thật ».

Lần này, các ông nhớ chỗ, ngồi
đâu vào đấy ngay. Ông đại rung đùi
đắc tri, nói tự phụ: « Các cu xem
tôi mà không nhớ ra thi còn gì là
thê thôn ! »

Chỗ này trả lời, chỗ kia trả lời,
đều như bão phiên chợ.

Người nhà ông thủ chỉ sự ôi com,
ôi thịt, bảo hổ tiệc nước mì bung

CON TRÂU

TIỀU THUYẾT của TRẦN TIÊU

(Tiếp theo)

ngay cổ lèn. Một người đi từng mâm,
bắt đầu từ mâm ông đại, cầm chai
rượu mở nút và rót ra các chén.
Người ấy chỉ phải rót một lần đầu,
còn lần sau trở đi đã có các cu rót
lấy.

Ông lý vũ cùng mấy ông trong họ
lần lượt đến bên từng mâm, nhắc
đi nhắc lại câu: « Gọi là có chén
ruou nhạt, xumolt các cu chiếu cố ».

Các cu nhảm nháp khè khà. Cỗ
bung lèn từ lúc hai giờ, mãi đến
năm giờ mới ăn uống xong.

Ông đại và hàng thôn xuống cáo
tử cu cố. Một tràng pháo của ông
thủ chỉ đốt tiễn.

Ông đại lại trịnh trọng bước một
đi đầu. Ông lý Vũ lại ra đứng cạnh
công vái lìa lìa như chày máy.

Ra đến đường, hàng thôn giải
tán. Người nào về nhà người nào cũng
lè vè náo nức. Họ náo nức vì quanh
năm làm ăn vất vả, họ chỉ chờ
mong ngày hội, bắt cứ hội gì để
giải trí. Nếu chỉ xem có thể thôi
rồi về, họ cũng không oán than.

Không bao giờ Mít sung sướng
bằng hôm nay. Mít dậy thực sớm,
xuống bếp với làm vài lung cơm
người với mấy con tôm rang mặn,
với dun ấm nước chè tươi để chờ
nửa thầy dậy uống, rồi tất cả lên
nhà trang điểm. Mít thẳng xong bộ
cánh, vuốt đi vuốt lại giải lung
thien lý, ngâm trước ngâm sau
chiếc váy lụa mềm, rồi móc ở túi
áo cộc trắng lộ trong chiếc áo lù
thân màu nâu non, một cái giuong
nhỏ. Mít cầm giuong lọt trong lòng
bàn tay giờ ra soi, cùi đầu xuống.

Sứa

NESTLÉ
Hiệu Con Chim

SỨC MẠNH CỦA TRẺ CON

BAO THỊT CHỌU CHÍNH PHỦ PHÁP



Đối xứng không mất tiền quyền
sách dạy cách nuôi trẻ của
bác sĩ Vidal soạn ở hàng
NESTLÉ, phố Paul Bert, số 55
— HAIPHONG —



ngừng đầu lên, quay đầu sang bên này, bên kia, ngầm từ cái cổ cái tai cho chí các nét tì mỉ trên mặt. Mit thấy mình đẹp và khẽ nhách một em cười sung sướng. Rồi Mit tự nguyện, và tự hỏi không biết cái Cúc, cái Khuy, cái Cài, cái Hím, chúng nó có làm đóm làm dáng như mình không.

Từ thuở bé, Mit vẫn thấy người ta chế riếu người lâm đóm, nên Mit cho cái tính của mình là một tính xấu. Xấu thì xấu, Mit cũng không sao chữa được. Không dám làm đóm trước mặt mọi người thì Mit làm đóm ngầmkin vây. Mit không thể rời được cái gương với cái hộp sáp. Mit khóc sở khi thấy đầu không bóng mượt, vành khao không tròn trĩnh hay yếm không trắng bóng. Dù bỗng có mảng vi cáy tội lâm đóm, Mit cũng không sao đẽ đầu bù tóc rối, quần áo xué xòa như mẹ được.

Mấy hôm sau, Mit lâm đóm đẽ thòi riêng lồng sở thích, vì Mit chỉ luân quẩn hết nhà trên đến nhà dưới. Một tối kia, có sang bên hàng xóm hay đến các nhà trong họ. Mit cũng chỉ đẽ đỗ mặt lên một chút mà nghe những lời khen quá đáng của ông chủ bà bác và những lời riết cợt của mấy người anh em họ.

Hôm nay là một dịp tốt để Mit so sánh sắc đẹp với chị em. Nhất là đẽ gặp Tứu, Tứu mà ít lâu nay Mit không thấy bóng đầu cả, khiến Mitabor quá. Có lần Mit đã định đến chơi với Gái đẽ được giáp mặt Tứu, nhưng nứa chứng Mit sinh nguyệt rẽ vào xóm Lũy đến chơi nhà chú.

— Chị Mit ơi, chị Mit có nhà không đấy, hay đã lên di trước chị em rồi? Đó là tiếng Cúc cùng đi với Cài, Khuy, Mậm đến rủ Mit.

Mit vội bỏ cái gương vào túi, chạy ra sân đón.

Khuy chế riếu:

— Ủi chào lâm đóm nhỉ!

Mit cười nói:

— Các chị thi nứa không.

Mậm cãi:

— Tôi thi có gì đẹp mà chị vờ đâu cả năm.

Mit cầm lấy bộ xà-tích Mậm đeo lủng lẳng bê đầu, và nói:

— Thế cái gì ở giày lưng lụa ngàn chị đây?

Mậm khẽ ầy Mit và cười trừ.

Cài muốn giục đi ngay, nói:

— Thôi thôi, tôi xin các chị đừng chê lẩn nhau. Chị nào cũng làm

đóm cả... tôi cũng vậy.

Nói rồi, Cái khoác vai Mit và Mậm lôi đi.

Thấy chí nào cũng bóm bém miếng giàu, Mit gõ tay Cài, chạy vào trong nhà, vừa chạy vừa nói:

— Đè tôi lấy miếng giàu, không có nhát móm lâm.

Mit không nhặt móm. Mit đoán chắc môi mình không được cân chỉ vì thiếu miếng giàu. Lúc nay Mit coi gương, quên không đẽ ý đến cặp môi. Mit lén vào buồng mẹ lấy trộm miếng giàu bỏ miệng rồi lại lấy thêm vài miếng nữa bỏ túi. Các chị kia thừa hiểu, túm túm cười một cách ý nhị.

Gần đến văn chí, Mit ngạc nhiên, nói:

— Đóng lâm chúng minh q. Vì tất cánh minh đã chen được.

Cúc, giọng quả quyết, cãi lại:

— Trông xa thi thế, chứ cũng

Mit nhanh nhảu đáp lại:

— Vâng, chúng cháu đi kén chồng đây.

Các chị bỡ ngỡ. Một chị hỏi:

— Ta đi đâu bây giờ?

Mit dẫn đầu nói:

— Cứ chờ nào đồng ta vào.

Nhưng mỗi lần qua được một bọn người là một lần chị em thất vọng. Chỗ thi thấy đám bảy ông kỳ mục ngồi chuyện vãn chung quanh mâm cau, mâm cam, đồ « mừng quan lão » của con cháu các ông « vào lão » năm nay. Chỗ thi thấy mấy anh đương thứ bày những cỗ mồ lèn trên án thư son son thiếp vàng kẽ thành bức. Chỗ thi thấy hai đứa trẻ cãi nhau, đấm đá, vật lộn nhau và một lũ vúi trẻ con vúi người lớn đứng vòng trong vòng ngoài hò reo rầm rĩ.

Mit băn khoăn, vì từ nay vẫn có

nhaу, đứng nép vào tường hoa, đợi cho người mới dám dắt dìu nhau đi. Đến nơi, các chị đã

thấy hai bên về đường người đứng chen chúc nhau thành hai dãy trường đầy. Mit cao nhất bọn, dướn mõi cổ lên nhìn mà cũng chỉ thấy lỗ nhỏ nhứng đầu. Mậm hám hở lấy tay, lấy vai lách mõi... Một người đàn bà quay lại mắng: « Con gáy con ghieo gì mà táo tợn thế, không sợ người ta... » Tiếng loa vang lên lanh lắp mắt đoạn cuối. Cái nhanh tri, kéo Mậm ra và bảo chị em:

— Chúng mình mau mau đến chức sẵn dưới gốc cây soan tầu.

— Phải đấy!

Rồi mấy chị không lưỡng lự cung theo Cài đi. Vì dưới gốc cây ấy, người ta đã xây cap vũng tròn, cao hơn sân một thước ta. Đứng đầy, các chị có thể nhìn thẳng vào giải võ là chỗ mà năm nào dân làng cũng bày biện đẽ dán tiếp ông thủ chì làng. Các chị lại còn nhìn được khắp sân, từ công trường vào, tuy hơi xa một chút.

Một lát sau, chị em sung sướng nhìn thấy hiện ra lá cờ đầu bằng vóc đỗ cap các thứ vóc xanh, vàng, tim và mép viền trắng. Trên nền vóc đỗ thêu bốn chữ kim tuyến: « Lão thần tri sỹ ». Tiếp đến mười lá cờ nỉ của làng hầu hết đã cũ. Trên nền nhiều lá, những lõi dán nhấm lấp lánh như sao, mỗi khi cờ phấp phới bay trước gió.

Những người cầm cờ mặc toàn áo đậu đỗ và quấn sà cap đỗ. Mắt họ nhìn bà con đi xem, lộ vẻ hăng diện, nhất là anh cầm lá cờ đầu. Rồi đến bốn anh phuòng trống cà rùng đứng đôi một đối diện nhau. Chúng đều mặc áo lụa đỗ, thắt lưng lụa xanh ra ngoài. Mỗi anh đeo một cái trống ngay giữa bụng và ưỡn. người, khuynh tay ra đánh. Tiếp đến tám anh phuòng bát âm, một anh cầm trống khầu, tám anh cầm bát bửu, hai anh cầm kiếm. Họ mặc một loạt áo lương đen thắt lưng điệu.

Mit bỗng nóng mặt. Mit vừa nhận thấy Tứu trong bọn cầm bát bửu. Tứu cũng đã trông thấy bọn Mit, và đỗ mặt, đăm đăm nhìn về phía gốc cây soan tầu tìm cười.

(Còn nứa)

Trần-Tiêu

Docteur ĐẶNG VŨ HỶ

Ancien Interne de l'Hôpital Saint Lazare de Paris
Spécialiste des maladies vénériennes & cutanées

CHUYÊN MÔN VÉ

Bệnh hoa liêu — Bệnh đàn bà

Sửa trị sắc đẹp

Khám bệnh

Sáng 9 giờ đến 12 giờ
Chiều 3 — 7
Chủ nhật mở cửa buổi sáng

Chỗ ở và phòng khám bệnh

16 & 18 Rue Richaud — Hanoi
(đặc phố Hội-vũ)
Télé 242

MUỐN ĐƯỢC

áo kiều đẹp, lai-ne
tốt, dùng bền

XIN ĐÓI CHO ĐƯỢC ÁO
CÓ DẤU HIỆU CÉCÉ

Bản buôn tại hiệu dệt

Cu Chung

100, Rue du Colon — Hanoi

Hat san

An không nhai...

T. T. T. Năm số 14, trong truyện « Lấy chồng » :

Ăn song sūa, nang ngả lung vào vai Hải nói khẽ...

Hắn là nàng nái khẽ rằng : « Tác giả bắt Âu ngả lung » vào « vai » anh thế này có oái oăm không ? Và « ăn » sūa xong, em chua « uống » cơm đấy !

Tiểu liêu

Cũng số ấy, trong bài « Chị Hằng Nga then » :

Tôi khoác áo lèn vai chàng và lát sau, hai chúng tôi cùng đi trên bờ hồ. Những cây liễu thay chúng tôi đi qua, chà đầu vào nhau thảm thi bì mặt rồi vang cười dại.

Chúng cười : hả ! hả ! bay hì ! hì !

Và hẳn khi cười thế này thì những cây liễu ấy không khác nữa. Nếu không thì chúng lại hí ra và khác vừa cười mất !

Trong trèo

Thời Vụ số 93, trong mục « Trong và ngoài » :

Thế rồi đến kỳ bầu cử dân biểu, ông ấy tưởng rằng mình được trong trèo như người khác vậy, nên mới nói với ông Khuất duy Huyễn là chủ ruột mình, ghi tên mình vào sổ cử tri.

Thì ông ấy có ăn phu cấp của ai đâu mà không trong trèo ?

Bị mà không mất

Cũng trong mục ấy :

Số là trong lúc nói liền con đường xe lửa Tourane-Nha Trang, hảng Lamotte có thầu một quặng. Vì sự chi tiêu đãi vặng về sao đó, hảng ấy đã bị mất lòng mấy ông kỹ sư.

Hàng ấy « bị » mất lòng mà không mất lòng minh, lại mất lòng mấy ông kỹ sư ! Oái oăm quá !

Thảo nào

T. T. T. Ngày số 241, trong truyện « Nhũng người của ngày mai » :

Theo ý tôi, thì làm thế nào... thời gian nó đang chạy như bay mà mình chỉ cưa một ngón tay có thể bắt nó dừng lại giờ mông cho mình xem. Cưa ngón tay ấy... đó là một câu vẩn kiết tác.

Không trách được ! Người ta cứ bảo : tại sao vẫn ông Lê văn Trường có mù !

Trả lại César...

Thời Vụ số 94, trong bài « Bao giờ Đài Trung Hải thành ruộng dân » :

Mà cái vũng nước ở giữa Âu châu và Phi châu ấy tách quách dí cũng phải. Xưa nay nó đã gác ra biêt bao sự phân tranh giữa các cường quốc Âu châu. Mussolini nói nó là cái « hổ của chúng tôi » : người Anh nói nó là con đường của đế quốc Anh-cát-lợi.

Câu « Mare nostrum » không phải của Mussolini, mà là của cụ Mussolini kia !

Vua từng sot

Việt Báo số 725, trong bài « Hanoi thắng Haiphong » :

...Luer, Thom, Albertini là những ông vua ở sân ban, đá và chạy không biết rớt,

Thế thì cả 22 cầu tướng, nếu cùng đá và chạy không biết lỗi thì hẳn cũng đều là vua tất ?

Tả chân ?

Việt Báo số 726, trong truyện « Mồ côi » :

Dưới chân núi, khối sương nổi liền với da lót, một màu trắng xóa, từ từ cuộn lên như một bức màn.

Khối sương nổi liền với da thế thi trời gãy quá nhỉ ? Và bức màn ấy cuốn lên bay luồng xuống ?

Một chút vật lý học

T. B. T. Văn số 6522, trong mục « Bản cõi thế giới » :

.. Ý thức chẳng khác gì bị người ta đem nước lạnh rồi vào lung trong khi hán thử biến xuống dưới 0 những chục độ.

Hàn thử biến xuống dưới 0 bằng chục độ mà được nước vào lung thì ấm áp, khoái lâm chí ! Vì nước còn rồi được, chưa đông đặc là còn ở trên 0 !

Thêm móng giò ?

Việt Báo số 728, trong bài « Tại sân vận động Hà Đông hôm 15 Janvier » :

Trận thử nhì là trận chang kết Poule A về giải Y. Châtel do hai hội đại tài :

Hội tuyển Hưng Yên đến vớ hội Hanoï-Club.

Bến vớ ? Chân họ mang giày, « vớ » vào họ, họ không đá « bóng » nữa đâu !

HÀN ĐẠI SAN



NHƯ RÚA

— Những quả kia có ngon bằng quả tôi vừa ném không ?

— Như rửa ạ !

— Thế sao tôi ném chả thấy mùi dứa gì cả !

VUI CƯƠI

Của Tu Thú

Lười

— Anh bảo thẳng Oe thế này có lười không ; khi nào nó đang nằm tay mà nó muốn tắt ai, nó nhất định lười khép chia mở bàn tay, thành ra nó dám vào má người ta, còn khi nào nó đang nở bàn tay mà định dẩm ai, nó nhất định lười khép chia nǎm tay, thành ra nó lai lửng người ta.

Cũng thế

— Hôm nọ con chó của anh em anh cho nó uống gì ?

— Tôi cho nó uống một chén sữa tay.

Hôm sau :

— Con chó của tôi, anh bảo nó uống sữa tay, nó chết rồi.

— Thế hôm nọ, con chó của tôi cũng thế.

Tiện việc

— Em đơn cái khay vào ống anh chưa ?

— Em đánh mứt cái khay nên em khâu lấp cái khuyết di rồi.

Sáng mắt ra

— Người ta xai tôi nói thời tôi sẽ được tha. Tôi nói thật thành bịa án xui lì.

— Thế thì bạn sau mới sáng mắt.

Thương thầy

— Trong lớp này anh nào dám cùn dám nhận mình là đốt nhất thì đừng dây.

Một lúc sau mới có một học trò đứng dậy.

— Ủ có thể chứ !

— Thưa thầy con thắc có mồi mình thắc đứng dậy nên con cũng phải đứng theo.

Mặt chia khóa

— Sen mây gọi là khóa đèn lồng gi thế ?

— Thưa cô ! con đánh mứt là chia khóa hộp cá.

Bi vắng

— Có ai hỏi tau bảo tau đi vắng nhà

— Vắng ! Nhưng nếu không có ai

Áo Len Mùa Rét

Các Ngài...

Mua buôn, mua lẻ,
Nên đến hiệu dệt

PHUC-LAI

87-89, Route de Hué - HANOI

Téléphone 974

Hàng tốt đã có tiếng.
Nhieu kiều rất thanh nhã.
Giá hạ hơn các nơi.

Ô xa xin viết thơ về lũy già.





HAI TÁC PHẨM CÓ GIÁ TRỊ:
BÌA VÀ TRANH PHỤ BẢN
SỐ MÙA XUÂN 1939
 của Ngày Nay

Mỗi năm, số Mùa Xuân của Ngày Nay càng hay và đẹp hơn lên. Những kinh nghiệm của các năm trước, với sự cố gắng luôn luôn đã khiến cho chúng tôi chắc chắn năm nay sẽ cho ra mắt các bạn đọc yêu quý một số Mùa Xuân 1939 chưa từng có ở xứ này. Về bài vở, về cách xếp đặt trong tờ báo, về công việc ấn loát, chúng tôi chỉ trích bày những cái đặc sắc và mới mẻ chưa có.

Tranh bìa và tranh phụ bản năm màu, do hai họa sĩ có tiếng Nguyễn già Trí và Tô ngọc Vân vẽ. Hai bản đó đều in trên giấy rất tốt, do một nhà in lớn. Về mặt mỹ thuật, hai bản đó là hai bức tranh tuyệt tác, hơn loại tranh từ xưa tới nay; về lối in là kết quả tốt đẹp nhất, chúng tôi đã dùng đến những cách *có thể làm được* của nghề ấn loát xứ này.

Số Mùa Xuân 1939, một công trình xứng đáng với lòng tin cậy của các bạn yêu Ngày Nay, là một công cuộc mỹ thuật và văn chương sẽ đánh dấu sự tiến bộ của nghề viết báo.

Số Mùa Xuân 1939 của N. N. sẽ đem đến cho các bạn, trong ngày xuân, một vẻ đẹp đẽ thường ngoạn, một tập văn hóm có đẽ thường thức. — Và một trò giải trí thanh nhã và vui.

Ngày Nay số Mùa Xuân 1939, 44 trang lớn, rất nhiều tranh của hai họa sĩ Nguyễn-gia-Trí và Tô-ngọc-Vân, bìa năm màu và phụ bản rộng năm màu — Giá 0\$44

Từ lâu nay, tiền giấy, tiền in và các tiền phi lồn khác đều tăng lên gấp bội. Tay thế, chúng tôi hết sức làm cho một công trình như Số Mùa Xuân 1939 thành một món quà quý biếu các bạn đọc Ngày Nay khắp trong nước trong dịp Mùa Xuân. Chúng tôi đã tính rất chặt chẽ, để có thể định một giá rất hạ. Giá tiền hạ như thế là một sự hy sinh lớn mà chúng tôi vui lòng chịu, để được dịp làm vui lòng các bạn.

N. N.

NGAY NAY

SỐ

MÙA XUÂN

1
9
3
9

THƠ, VĂN, PHÓNG SỰ,
TUY VĂN, KÝ BÚT,
THƠ VUI, KỊCH, CÂU
ĐỘI, VĂN VUI, v. v...
và

Tản Đà
Phan khôi
Phan bội Châu
Thanh Tịnh
Nguyễn Hồng
Trần huý Liệu
Nguyễn cao Luyện
Tô Tử
Huỳ Cận
Hoàng Đạo
Khái Hưng
Thạch Lam
Tú Mô
Xuân Diệu
Thê Lữ
Trần văn Lai
Đoàn văn Cừ
vân vân...

Và các bài kén chọn
của các bạn đọc khắp
trong nước.

Những cuộc giải trí
mới, lạ, vui và có ích.
Một cuộc thi lớn có
những giải thưởng lớn

MÙA XUÂN

Nhà nào cũng mong có

NGAY NAY

Mùa Xuân



PHUC LO'

I. PAUL DOUMER — HAIPHONG



Articles de Nouveautés
Chapellerie, Bonneterie
Maroquinerie, Lunetterie
Parfumerie et Beauté
Cravates, Ceintures

TIN VĂN...

VĂN CỦA LÊTA

VƯA RỜI Xuân Diệu bị người
riết móc trên báo. Người
ta rẽ riếu, chế riếu, công
tích, tệ lâm lầm thi phái.
Tôi nghiệp anh chàng !
Mấy bữa nay anh đứng thở dài,
ngồi thở dài, ủ rũ như một kẻ da
mù.

Lê Ta khuyên giải nhiều lần rồi.
Lê Ta lấy hết các lý sự vui vẻ để
để dành anh chàng. Nhưng cái sầu
đè bắt tri.

Anh ngạc nhiên lâm — anh kinh
đè nữa — không hiểu tại sao người
ta ghét mình.

Mà có gì đâu !

Xuân Diệu bị người ta ghét chỉ vì
anh đã phạm một tội lớn : anh là
thi sĩ, lại là thi sĩ có tài !

Những văn thơ sâu sắc của anh
đã động được nhiều người. Anh
được những người biết thường
thức hoan hô. Có kẻ vì thế tràn
trẹc không ngủ được.

Họ phải bão oán chử !

Những lời sỉ vả Xuân Diệu liền
thành những hàng chữ in sổng
mạng trên mấy cột nhật trình.

Hôm nay Xuân Diệu đưa tôi xem
trang Việt Báo chiếu bóng hôm xưa.
Tôi đọc, rồi tôi buồn.

Tại sao ? Sau tôi sẽ nói.

Người viết bài chế Xuân Diệu ký
tên là *'Homme invisible'*.

'Homme invisible' là người vô
nhìn.

Người vô hình có thể là người
bất thành nhân dạng.

Bất thể thì ta cũng không cần nài
nữa. Ta không cần mong thấy sự
thông minh ở một trí khôn vô hình.

Xuân Diệu buồn khi giờ hơi.

Cũng giờ hơi như anh chàng gầy
đần đần tai trâu trong câu tục ngữ.

Thì đáng phiền thay cho những
tri khôn thiên can.

Họ chỉ có một dum học thức, vài
lời cao sáo mép với một sự ngó
ngó phi thường.. Ấy thế là họ
cầm bút liền Cugg viết những cột
báo để phê bình, cũng khôi hài,
cũng kẽ những chuyện di dò !

Họ nhát một cách mông mênh
bát ngát, họ nồng nỗi một cách
thất vọng, và thô lỗ một cách trắng
trơn. Họ thù thợ cái thông minh
nghèo nàn của họ một cách hăng
hái hạ lùng.

Thực là một sự can đảm đáng
thiếp phục.

Báo « Mai » gần đây có một cuộc
điều tra trong làng báo (do Lâng
Tứ viết) : Ng văn.

Hay !
Không còn tiếng khen nào gọn
nóng được nữa.

Lêta đọc hâm hố lắm, và cứ muốn
ép khắc đi tìm anh chàng Lâng Tứ



NGUYEN

— Con vú đê em bé naốt phải đồng
năm xu không lăg ra được nữa,
me ơi !

— Thôi chết rồi, thế thì lăg gì mà
mau chà cho em ăn cơm bág giờ ?

đè bắt tay.

Nhưng mà Lâng Tứ ở Saigon. Anh
chàng lại ăn danh, bí mật như một
ông tướng Tàu trốn chạy sang đây.

Tím được để làm cái việc thân
mặt kia hơi phiền. Nhất là hơi tổn.

Vậy Lêta đành bùi ngùi ở Hà-nội,
đọc những bài có giá trị của Lâng
Tứ và gào những câu khen ngợi
vào các tai bạn thân.

Và lướm những bài văn tôi của
những anh văn sĩ phảng lì và đẹt
đen đét.

Giá Lêta là bác đồ nho cồ, Lêta
sẽ thường thức Lâng Tứ bằng cách
rung cái đùi mà Lêta vỗ rất mạnh.
Lêta vỗ đùi mà than rằng :

— Lâng Tứ hờ ! Lâng Tứ hờ...
Giang sơn bắc thiều tài hoa khách...
và một vài câu giọng giống như thế...

Nhưng Lêta bỏ được cái tệ rung
đùi rồi.

Diễn thuyết.

Đầu tháng này, ông Vũ Trọng Can
đã vào tới Saigon. Ông đánh dấu
bước hàn du của ông bằng cuộc
diễn thuyết nữa.

Diễn thuyết nữa, vì ông đã diễn
thứ một lần ở Nha Trang rồi.

Ở Nha Trang, người ta kêu ca
ông, người ta bảo ông diễn thuyết
buồn ngủ và buồn rầu.

Nhưng ông có can đảm.

Mặc dầu bao nhiêu sự nghi kỵ,
ông lại lên tiếng ở hội quán S. A.
M. P. I. C. Để tuyên bố cho đời
biết những tu tưởng mới mẽ của
ông. Nhờ ý kién văn chương...

Đại khái ông bảo rằng : Hoàn
cảnh tạo nhân tài. Mỗi hoàn cảnh
tạo một thứ tài khác. Thị dụ :

— « Xứ Bắc có bốn mùa nên văn sĩ
ở Bắc hay viết tiểu thuyết. Xứ Trung
ký phảng lăng, bi său nên người ta
làm thi sĩ. Xứ Nam ký nóng bức nên
người ta làm chính trị. »

... Còn như xứ Phi Châu nóng bức
quá, nên người ta chẳng làm quái gì.

Rồi cứ theo luận điệu này tiến
lên, có nhẽ ta lập được mấy câu
phê phán có giá trị nữa.

ĐOÀN ÁNH SÁNG 1938

Diễn văn của bạn Nguyễn xuân
Đào, tổng thư ký, đọc trước Đại
hội đồng đoàn Ánh Sáng tại rạp
Olympia ngày 18 - 12 - 38

(Tiếp theo)

Các ủy viên Ánh Sáng, ngoài thi
giới làm việc để mưu sống cho
mình, còn bao nhiêu thi giờ rỗi
đều dùng để làm việc Ánh Sáng —
mà phải như thế mới làm đủ việc.

Tôi đã thấy mấy bạn thức mấy
đêm ròng để thảo một tờ trình hay
nghiên cứu một phương pháp hành
động.

Tôi đã thấy có bạn suốt ngày rạc
cảng ở ngoài đường để bán vé
chiếu bóng.

Tôi đã thấy có bạn hàng tuần
dầm mưa, dãi nắng, đứng đốc xuất
phu phen

Và tôi còn thấy bao nhiêu hành
vi cảm động như thế nữa, nhưng
không tiện kể ra đây...

Nhưng hôm nay, ở đây, trước
mặt toàn thể hội viên, lúc mà hội
đồng quản trị tạm thời sắp lui bước
để nhường chỗ cho một hội đồng
chính thức do Đại hội đồng lát
nữa sẽ bầu lên, hội đồng quản trị
chúng tôi, cảm kích vô cùng khi
nghỉ đến công ơn của hết thảy các
ban trong các Ủy ban hành động,
trong bấy lâu, đồng lao động tác
với chúng tôi.

Chúng tôi xin có lời trân trọng
cảm tạ các bạn trong ủy ban tổ
chức, trong một năm trời, đã kiểm
cho quý đoàn hơn một vạn bạc ;
hai ủy ban kiến trúc và công tác
đã hợp sức dựng nên trại Ánh Sáng
đầu tiên ở Phúc Xá.

Chúng tôi không quên cảm ơn
Ủy ban kiêm sát tài chính Nhờ sự
kiểm soát chặt chẽ của qui ban mà
nền tài chính của đoàn được vững
vàng, và sô sách kế toán lúc nào
cũng minh bạch.

Chúng tôi lại tỏ lời chân thành
cảm tạ các báo Ngày Nay, Đông
Pháp Thời Vụ, Trung Bắc, Việt
Báo, Nam Cường, Tin Tức, hoặc
nhận đăng giúp lập kỷ yếu, hoặc
hàng ngày hô hào cổ động giúp đoàn.

Chúng tôi xin dâng lên ông toàn
quyền Jules Brévié và phu nhân,
ông thống sứ Châtel, hai ông đốc lý

Virgitti và Gallois Montbrun, tấm
lòng thành kính và biết ơn của toàn
thể hội viên đoàn Ánh Sáng. Các
ngài đã luôn luôn giúp đỡ cho đoàn
về dù các phương diện.

Thưa các ban,

Người lữ hành, một buổi chiều
tả, dừng bước ở bên đường, nhìn
lại quãng đường mình vừa qua,
đêm những dấu vết, những mờ
mắc mịn còn đè lại, trong lòng
náo náo trong ngóng một người
ban, để có đủ can đảm, gán sút đi
một thời đường xa hơn.

Người lữ hành ấy, hôm nay, ở
đây, là chúng tôi, là hơn trăm ủy
viên Ánh Sáng; còn người mà chúng
tôi trông ngóng đó túc là các bạn.

Các bạn, hàng ngày, đã trông
thấy cảnh đời khổn khổ, thảm
đam, không đáng sống trong những
căn nhà tối tăm, buồn nản của
dân nghèo.

Xin các bạn nhiệt liệt cõi động
cho đoàn Ánh Sáng để đoàn ta có
hàng nghìn, hàng vạn, hàng triệu
người... Thêm một hội viên túc là
thêm một tia sáng chiếu rọi vào
nơi tối tăm, thêm một ít vui cho
cái đời buồn tẻ của dân nghèo,
thêm một sự thay đổi cho cái xã
hội rắc rối thay đổi của ta.

Vào hội cũng chưa đủ, các bạn
lại còn cần đến đoàn sở Ánh Sáng —
ở đây lúc nào cũng có người
thứ tiếp — ghi tên vào một ủy
ban hành động, cùng chúng tôi
làm việc, làm việc xã hội, lấy đó
làm một lý tưởng của đời ta, một
lẽ để ta thấy cái vui, cái phẩn
khởi sống ở đời.

Các bạn sẽ thấy một cai mỏng
của đời mình biến thành sự thực,
các bạn sẽ thấy cái vui thấy hối
Ánh Sáng đem ánh sáng chiếu rọi
vào tận các làng xá, sớm hôm, và
cái xã hội thảm đạm của ta đây,
nhờ đó, không bao lâu sẽ biến
thành một xã hội đẹp đẽ, vui tươi,
một xã hội Ánh Sáng.

Nguyễn xuân Đào
Tổng thư ký đoàn Ánh Sáng

Làm thế nào cho người yêu phải nghĩ đến mình và bắt
được người khác phải theo ý muốn của mình,

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

sẽ chỉ dẫn các bạn biết những điều bí mật ấy.

KHOA HỌC HUYỀN BÍ

còn chỉ cách cho các bạn tự mình học lấy thời miên, áo
thuật và xem triết lý, tưống lạy, tử vi, v.v. một cách rất
đảm dĩ nhanh chóng.

Mỗi tập 3 xu — 3 tháng Op.50 — 6 tháng Op.80

Thư gửi về nhà in MAI-LINH — Hanoi

MỘT BUỒI CHĂU

TRUYỆN NGẮN của KHÁI - HƯNG



DÀU giờ Dần quan Lê bộ tả thị lang họ Hà đã thức dậy gọi gia nhân thắp đèn được sáng trưng năm gian phòng tư thất. Sáng sớm hôm nay, ngài sẽ cùng vua vỗ bá quan vào cung chầu thiên tử, trong buổi đại triều thứ nhất về mùa xuân.

Thánh thượng ngọc thè khiếm an đã hơn hai tháng. Đã hơn hai tháng các quan không được gặp thiên nhan. Vì thế quan thị lang sốt ruột mong chóng tới giờ bệ kiến.

Không những quan thị lang dã nói tiếng là một trung thần, ai ai đều kính phục, mà chữ trung đối với ngài còn có một nghĩa cao cả thiêng liêng. Ngài dinh ninh thờ vua ở trên đầu, âm thầm thờ vua ở trong tâm. Lúc thức to tướng đến vua, lúc ngủ chiêm bao thấy vua. Thị lang muốn cả cái thân ngài hoàn toàn là kỷ vật của vua và chỉ ao ước có

dip được hy sinh cho thánh thượng.

Hy sinh! Xả thân vì thiên tử. Không một ngày nào, không một giờ nào, quan thị lang không nghĩ đến điều ấy. Rồi đem điều ấy dạy vợ dạy con, coi như đó là một học thuyết, là cái học thuyết độc nhất của bọn thần tử, của toàn thể quốc dân.

Thị lang không bỏ qua một dip nào có thể nhắc đến ơn vua. Ngài thường bảo cho lũ con nhỏ biết rằng chúng ăn cơm vua, mặc áo vua ban, và cả gia đình đều nhờ lộc vua mà được sống.

Những lời xúc phạm tới vua, dù nhẹ đến đâu mặc lòng, thị lang không bao giờ tha thứ. Và ngài thường lấy địa vị một viên quan trong bộ Lê từ sang bộ Hình đòi làm tội nặng cực diêm nhũng kẻ phạm thượng.

Mới cách đây hơn một tháng, thị lang đã toan khép vào án tử

binh bà thứ thất yêu quý của ngài vì một tội chẳng lấy gì làm trọng cho lắm. Bà chỉ binh phầm có một câu về hoàng thượng, mà lại binh phầm trong phòng khuê giữa câu chuyện ái ân dâm thâm. Nhân chồng báo tin cho ba biết rằng thánh thè bắt an, bà mỉm cười nói :

— Bà thứ phi đẹp thế làm gì mà thánh thè chả bắt an.

Sự thực, năm trước hoàng thượng vừa kén được một cung tần, một thiếu nữ giặt chiếu bên sông mà mê vì nhan sắc, trọng vì thông minh, Ngài đã cất lên

ngôi thứ phi và rất đỗi thương mến như viên ngọc quý trên tay. Vả câu nói của bà thứ thất quan thị lang chỉ là một câu đùa bõn trong lúc nũng nịu. Nhưng đối với người trung thần kia, thì đó là một ý tưởng bất kính, một ý tưởng phạm thượng, phản trắc. Vì thế, ái tình quan thị lang đang bồng bột nồng nàn bỗng

lạnh ngay như giá băng. Rồi ngài ra công đường bảo bức thư giao phó bà thứ thất về với cha mẹ trong sáu tháng; bà được kết án nhẹ như thế là cũng nhờ về có nhan sắc.

Quan thị lang đã đóng xong triều phục. Chỉ còn thiếu một đôi hia, vì ngài không ưng đi đôi hia thường. Ngài cho rằng mang đôi hia đã dùng để di ra vườn, ra sân, nhỡ dẫm phải một vật ô uế, thì còn đâu là lòng kính cẩn khi quỳ trước sân cồng! Bởi vậy, ngài đã truyền già nhân mở rương lớn lấy đôi hia mới.

Ngồi trong ghế hành tượng, quan thị lang nóng nảy chờ lính hầu đem hia lại. Và ngài băn khoăn tìm xem còn điều gì khiếm khuyết nữa không. Hôm qua, ngài đã tắm gội thanh khiết. Ngài lại dã trai giới trong luôn ba hôm. Ấy là không kè mười ngày trai giới trong tháng trước để cầu nguyện cho thượng hoàng chóng bình phục...

Sợ chậm trễ bị quan quở, chú cai hầu cận chỉ kịp phủi qua bụi trên mũi đôi hia nhung, rồi vội vàng lồng vào chân quan.

Bấy giờ mới giữa giờ Dần ma dinh quan tả thị lang bộ Lê lại gần cửa Ngọ môn, nhưng Hà công cũng hấp tấp ra đi. Ngài thừa biết còn sớm chán và đến Ngọ môn sẽ phải đợi lâu mới tới giờ Mão, giờ vào chầu. Ngài làm ra vội vàng, chẳng qua là để tỏ lòng mẫn cảm thờ vua của mình, tỏ riêng với mình để được đúng lễ chứ không cần phải bộc bạch cho mọi người đều biết.

Hà thị lang đứng dậy ra sân. Một hồi trống khâu, một tiếng hô. Tức thì một cái vồng tròn ghé lại bên thềm. Kè thì chúc tả thị lang chánh tam phasm được di kiệu cũng như chúc thượng thư chánh nhị phẩm, nhưng Hà công không bao giờ dùng kiệu để vào chầu vua. Ngài cho cái kiệu cao quá, và ngồi nghênh ngang trên kiệu, ngài thấy không

Mùa thu đã tới, nóng lạnh bất thường, gió lạnh thổi qua, đàn ông, đàn bà, trẻ con, người nhún hay bị phát sốt rát đầu rất lấy làm khó chịu.

Các người nên mua man dung thuốc của hiệu KHANG - KIEN Thới - Nhiệt - Tân chỉ trong 5 phút đồng hồ sẽ khỏi hẳn. Quý ngài nên mua thuốc

Thới-Nhiệt-Tân của hiệu Khang-Kien để sẵn trong nhà để phòng khi bị trái nắng giờ giờ sẽ khỏi.

Tân này rất là kinh tế tiện lợi và rất là chóng khỏi. Giá mỗi gói là 0p.10

THÔI NHIỆT TÂN
KHANG KIEN DƯỢC PHÒNG
廣 健 药 行

Nước tiềng đồn !!

Nhà thuốc "CON CHIM" có 6 thứ thuốc già-truyền
thần-dược nước tiềng đồn hay, ai dùng quo chí một
liều thấy rõ chịu hoặc khỏi ngay.

- | |
|-------------------------------|
| 1: PHÒNG-TÍCH CON-CHIM: 0\$45 |
| 2: NGÃ-MƯỚC CON-CHIM: 0.25 |
| 3: HÀM-LÝ CON-CHIM: 0.15 |
| 4: NHIỆT-LÝ CON-CHIM: 0.15 |
| 5: THUỐC GHE CON-CHIM: 0.15 |
| 6: GHÍNH-KHÌ CON-CHIM: 0.04 |

KHẨP CÁC TỈNH TRUNG, NAM, BẮC-KỲ VÀ CAO-MẼN, LÀO CỔ ĐẠI-LÝ
VŨ-DINH-TÂN 178th - Lachtray - Haiphong

hợp với cái đạo làm tội. Người bấy tôi phải khúm núm run sợ, khi đương di đến sân rông cũng như khi quỳ trước long nhau.

Nhung không phải vì thế mà quan tâ thi lang lui xui. Ngài vẫn dùng đủ các nghi phục ngài được phép dùng: bốn cây lọng xanh, bốn cai đèn lồng và hai đội kiếm, quất.

Một hồi trống lớn. Cảnh cửa Ngõ mòn mở rộng. Hai bên các quan văn võ qua hai lối xếp, đi vòng hò bán nguyệt, thông thả, trịnh trọng theo dịp âm nhạc bước tới sân đại diện. Rồi chia ngồi thứ, ghi ở các biển phẩm trật, các quan quỳ thành hai hàng dài.

Bấy giờ cửa điện đã mở, nhưng rèm còn buông, nên các quan đều chưa rõ hoàng thương đã ngự triều hay chưa. Tay thế mặc lòng, nhiều quan cũng thi thâm nói chuyện với nhau. Và có người lại dám cúi gầm mặt xuống khúc khích cười nữa.

Riêng về phần Hà thi Lang, ngài không nhúc nhích, mắt đăm đăm nhìn thẳng vào miếng kính ở cái hốt ngà.

Một câu hô: « Thiên tử ! » Các rèm kéo lên một loạt.

Gửa lúc ấy, Hà thi lang thấy có một vật động dậy trong hia bèn trái. Rồi đầu các ngón chân buôn buôn lụa có kiểng bò. Thị lang rùng mình, và rời rã chân tay như người bị cù. Nhưng một tiếng hô thứ hai làm ngài giật mình và quay hẳn cái chân :

« Bai chúc thành hoàng vạn tuế ! »

Ngài theo các quan quỳ phía trên, phủ phục xuống sân rông đọc cùng một loạt :

« Bai chúc thành hoàng vạn tuế ! vạn vạn tuế ! »

Tiếng « tuế » sau cùng vừa dứt, Hà thi lang thấy nhói một cái ở ngón chân út, như bị một mũi dùi đâm mạnh, khiến suýt nứa ngài kêu : « ái ! »

Thi lang cho là mình đâm chân nhầm chỗ có cái danh nhọn, và

vì mình ấn mạnh bia xuống gạch đè lạy, cái danh ấy đã siết qua lăn vải mà chọc vào ngón chân. Đoán chổ thủng sâu lắm, và có cảm giác máu chảy, thi lang

ngó ngoáy và cố di ngón chân

Nhức buốt dần dần tăng, dần dần lan ra tứ chi, thấm vào ruột, vào phổi, ăn thẳng lên óc. Thị lang tưởng chừng con vật ở trong hia đã chui lọt qua lân da, theo đường các ống

dám và nghị lực mới giữ được khỏi thoát ra câu thính cầu khiêm lè: « Muôn tâu bệ hạ, xin bệ hạ miễn triều cho kẻ hạ thần, chẳng kẻ hạ thần chết mất. »

Trong khi ấy thì hoàng thương vui vẻ nói chuyện quan thái sư mà ngai vừa truyền gọi đến bèn ngai vàng. Ngài cười nói có vẻ thích chí lắm, thi thâm nhiều câu có vẻ bí mật lắm. Và ngài như quên hẳn bấy tôi đương quỳ ngoài sân rông.

Bỗng ngài quay ra, chau mày nhìn, rồi lầm bầm gắt thầm :

— Mến triều !

Tức thì quan thị vệ ngân nga hô lớn :

— Thiên tử miễn triều !

Các quan thông thả lên gối đứng dậy một loạt.

Một mình Hà thi lang vẫn quỳ. Người bên cạnh nhắc :

— Kìa, quan bác, Bệ hạ miễn triều !

Hà thi lang ngưng lên chừng để được thấy thiên nhان mồ lào cuối cùng, rồi nằm vật ra kêu :

— Trời ! cái hia !

Các quan ngạc nhiên : Hà thi lang bắn bài thiếp đi.

Nghé có tiếng òa ào, hoàng thương hỏi thái sư :

— Cái gì thế ?

Một quan thương thư liền lại gần quỳ : «

— Muôn tâu bệ hạ, Hà thi lang vừa ngất đi. Mùa hè Hà thi lang lăn ra đất, kẻ hạ thần có nghe thấy tiếng kêu : « Cái hia ! » Vậy chưa rõ thực hư, kẻ hạ thần xin cứ lâu lên thành thương.

Hoàng đế cười, phán :

— Hắn kêu « cái hia » thì cứ tháo hia hắn ra sẽ rõ thực hư ngay, chứ có khó gì.

Chiếc hia trái vừa rút khỏi chân Hà thi lang vẫn nằm bất tỉnh, thì một con rết dài gần môt gang tay chạy vọt ra. Bé quan vẫn vùn qu.ca cả nghìn lẻ đua nhau chạy đuổi, vung hổng đập rách rập nát con vật, trong khi hoàng thương cười ngặt trên ngai vàng.

Khái Hưng

út vào vải hia cho đỡ ngứa, thi cái danh tưởng tượng lại càng đâm mạnh hơn, sâu hơn.

Rồi liền ngay lúc ấy chổ đau nhức nhói, buốt chói lết như ai cầm một nắm kim mà cầm thấu tận xương. Thị lang nghĩ rằng lại đẽ khỏi suýt soa. Và ngài nghĩ thầm : « Thiên tử mới bình phục chắc còn mệt. Vậy thi cõi đau sẽ cao tráng vẫn không thể làm cho tinh thần ngài mất tinh tảo đến nỗi quên được rằng mình đương chầu vua, và chỉ một tiếng kêu bắt kinh, một cử động không hợp lý như thò tay bóp chõi đau chẳng hạn, cũng đủ liệt minh vào hàng bầy tôi bất trung.

Mắt thi lang lim dim nhìn vào kinh hốt thấy đôi mì xung búp như chúa dãy nọc độc con vật kỳ quái.

Rồi minh mày thi lang đau ran lên, đau từng phân, từng li thịt một. Bất giác hai giòng lệ tuôn lá chã. Thị lang phải ghi hết can

xương mà chạy thực mau, vừa chạy vừa cắn.

Nhưng tuy đau có thể chết ngất được, thi lang vẫn cố sức, vẫn thu hết tàn lực lại đẽ quỳ vững vàng, ngay thẳng. Mỗi khi cái lưng ngài muồn gấp lại, dưới sút đẽ nặng trĩu của con quái vật tàng hình thì ngài lại nghĩ rằng bánh cõi và trời ngực đẽ chống lại. Vì cái đau sẽ cao tráng vẫn không thể làm cho tinh thần ngài mất tinh tảo đến nỗi quên được rằng mình đương chầu vua, và chỉ một tiếng kêu bắt kinh, một cử động không hợp lý như thò tay bóp chõi đau chẳng hạn, cũng đủ liệt minh vào hàng bầy tôi bất trung.

Mắt thi lang lim dim nhìn vào kinh hốt thấy đôi mì xung búp như chúa dãy nọc độc con vật kỳ quái.

Rồi minh mày thi lang đau ran lên, đau từng phân, từng li thịt một. Bất giác hai giòng lệ tuôn lá chã. Thị lang phải ghi hết can

HƠI CÁC NGÀI MUỐN : Ăn no ngủ kỹ,

Không sợ trộm cướp,
Khỏe mạnh luôn luôn,
Đao chém búa bồ không đứt,
Chứa được bệnh.
Có con cầu tự,
Các bà hữu sinh vô dưỡng,
Trữ tà ma ám ảnh !

Nên biên thơ về hay tới tận nhà : Võ sĩ VŨ ÔN, vở
dịch Qui Nhơn 1937 mà học GỒNG TRÀ KHA, bí-thuật
của Phật Giáo gốc tại Cao-môn

Viết thư kèm tem Op6 tại 120bis Chancœuilme — Hanoi

1er Février ! 1er Février !

Các bạn yêu thơ hãy đọc :

YÊU

tập thơ đầu của Jeannine Lê-Thủy

Cả một đời tình ái của một thiếu nữ.

Những tiếng động của một trái tim thơ ngây.

Các Đại-lý muốn lấy bao nhiêu bán tất,
xin viết thư về tòa báo DÂN CHỦNG,

120bis Chancœuilme — Hanoi



GỒNG TRÀ-KHA

Việc tuần lè

(Tiếp theo)

Tình hình Âu-Châu — Cuộc đàm thoại ở La-mô của hai ông Chamberlain và Moussoini đã kết liễu, nhưng không có kết quả gì là rõ thực. Thủ tướng Anh đã đánh trống đồng về vấn đề yêu sách của Ý và vấn đề Tây-ban-nha.

— Hải quân Pháp sẽ biến diễn trong Địa-trung-hai; từ Janvier đến Mars này sẽ có nhiều cuộc trận giặc. Số phi cơ Pháp vẫn tăng gấp, trong năm 1939 Pháp sẽ xuất sản 200 phi cơ mỗi tháng.

— Ở Tây-ban-nha quân bình dân đã thắng một trận lớn tại mặt trận Catalogne. Quân phát xít bị phá tan và cả các đạo quân Ý cũng bị đánh lui.

— Ở Ethiopia, dân Á vẫn chưa chịu khuất phục Ý, thường nỗi lên chống nhau với quân Ý kí bi liệt và đánh vỡ nhiều đạo quân của Ý.

Ở Ý lại có phong trào phản đối Pháp kịch liệt vì được tin chính phủ Pháp dự định phái quân sang Catalogne. Ông Massolini dọa nước nào giúp chính phủ

binh dân, Ý sẽ hành động, và muốn chỉ riêng Ý giúp Franco cho tới khi thành công.

Trung Nhật chiến tranh — Quân Trung Nhật lại bắt đầu đánh nhau dù đã khép các mặt trận Quảng-tây, Hồ-nam và Giang-tây đều bị phi cơ Nhật đánh đánh. Quân Tàu đã đánh tới gần Hàng-chân và thắng trận ở phía nam Sơn-tây.

— Các yếu nhân Quảng-tây và nhiều tướng sĩ xin chính phủ hạ lệnh bắt Ông-tinh-Vé.

— Mỹ đã tăng binh lực ở đảo Maranes (trong Thái bình dương) khiến Nhật phải lo ngại. Hầu hết các nhà buôn Mỹ không bán khí giới cho Nhật nữa.

— Nga nỉ sê chính thức giúp Tàu nếu các nước trong hội Quốc Liên cùng hành động.

— Nếu không được vừa ý về việc đánh cá trong hải phận Nga, Nhật sẽ tuyệt giao với Nga. Việc tuyệt giao này sẽ định vào tháng Avril là đầu mùa đánh cá. Chính phủ Nhật đã dự định triệu đại sứ ở Nga về nước.

RƯỢU CHỒI HOA-KỲ

Các bà sinh nở muộn khi ra cữ, được đỡ da, thâm thịt, mạnh khỏe như thường, không lo té thấp, đi lại được ngay. Chỉ xoa Rượu Chồi Hoa-Kỳ thì không lo ngại gì hết. Rượu Chồi Hoa-Kỳ này triết được nhiều chứng rất giỏi là: Sinh nở, té-thấp, thê-thao, đau lưng, đau móm, đầy bụng, đau bụng, chán tay mỏi mệt, tím thịt, sao gan, bị đòn, bị ngã chảy máu, đứt tay, cảm hàn, cảm thử, xoa đèn khỏi hết, hiện hiệu vô cùng. (Ai muốn mua xá có bài ở các nhà Đại-lý). Phòng Tích « CON CHIM » ở khắp các tỉnh Trung-Nam, Bắc-kỳ, Cao-Mèn, Laos.



RƯỢU CHỒI HOA-KỲ
Hộp lớn: 150 grs brut: 5f00
Hộp nhỏ: 80 grs: 3f00

Lâu, Giang

Mắc lâu, tim-la, hạ-cam, bắc-cử nặng, nhẹ, mới hoặc đã lâu, chỉ nên đến

ĐỨC THỌ ĐƯỜNG

131, Route de Hué, 131 — Hanoi

sẽ được khỏi rút nọc, chắc chắn như thế, thuốc dễ uống, bệnh đỡ ngay trong 6 tiếng đồng hồ. Lúc khỏi bệnh nhân đã có cách thủ lấy. Nhận chữa khoản cả dàn bà, trẻ con. Thuốc lâu Op.60 một hộp, Giang-mai Op.70. Hạ-cam Op.30.

ĐẠI-LÝ: Quang-Huy Haiduong. Mal- inh 60-62 Paul Doumer, Haiphong, Ich-Tri 41 Rue du Marché Ninh-binh.

Thuốc

THƯỢNG-ĐỨC

16, PHỐ NHÀ CHUNG — HANOI

(Có chí-cục và đại-lý khắp các phố Hanoi và tỉnh Bắc-kỳ)

Poudre Tokalon

« PÉTALIA »

SURPRENANTE DÉCOUVERTE

D'UN CHIMISTE PARISIEN

SPÉCIALISTE DE BEAUTÉ

Une poudre de riz si fine et si légère qu'elle flotte dans l'air ! Telle est la surprenante création d'un Chimiste Parisien.



C'est pourquoi la Poudre Tokalon s'étend si régulièrement et si uniformément, recouvrant la peau d'un fin voile de beauté presque invisible. Il en résulte une beauté paraisant parfaitement naturelle. Très différente, en son effet, des poudres lourdes et démodées qui ne donnent qu'une apparence « maquillée ». La Poudre Tokalon contient notamment de la Mousse de Crème qui la fait adhérer à la peau pendant 8 heures. Même dans un restaurant surchauffé, jamais votre visage ne nécessitera de « retouche » si vous employez la Poudre Tokalon.

A la fin d'une longue soirée de danse, votre teint sera toujours frais et exempt de luisance.

AGENTS : F. Marion A. Rochat et Cie
45 Bd. Gambetta — HANOI

Thuốc quần
và xỉ-gà

MELIA

ĐẠI-LÝ ĐỘC QUYỀN

L. Rondon & Cie Ltd B'd Đông Khanh HANOI

Hút ẩm đóng

và thơm ngon

VIỄN ĐÔNG LẬP BỘN

Hội Đông-Pháp vố danh hồn vốn 4.000.000 phật lăng, một phần tư đã góp rồi. Công ty hành động theo chỉ dụ ngày 12 tháng tư năm 1916. Đăng bạ Hanoi số 419

Món tiền lưu trữ: 980.800p.87

Tính đến ngày 31 Décembre 1937 để hoàn vốn lại cho người đã góp

HỘI ĐÔNG PHÁP SÁNG LẬP NÊN RỜI HỘI LẬP BỘN TO NHẤT HOÀN CẦU: HỘI SÉQUANAISE LẬP BỘN

Tổng Cục GIÚP NHỮNG NGƯỜI ĐỀ DÀNH TIỀN
BẤT ĐỘNG SẢN CỦA BẢN-HỘI Ở HANOI

30-32 Phố Paul-Bert—Giáy nồi số 892

QUẢN LÝ Ở SAIGON

68, đường Kinh-Lập — Giáy nồi số 24.835

Số tiền mà bản hội trả cho những người trúng số hay bán lại phiếu (tính đến cuối tháng NOVEMBRE 1938) là: 976.818\$26

KỲ XỔ SỐ THỨ SAU MƯƠI NHĂM Nhũng số trúng ngày 28 DÉCEMBRE 1938
xổ hối chín giờ sáng tại sở Tổng Cục 30-32, phố Tràng Tiền (Paul Bert), Hanoi
Do ông Nguyễn Năng Quốc, Tòng-đốc tri-sĩ và Hội-trưởng hội Phật-giáo ở Hanoi
chủ tọa, ông Trịnh Quang Khoi Hán-lâm ở làng Cồ-Bi, Baeninh và ông Ng-tuong Van, nguyên thư-ký sứ Büro-Điện ở Sontay dự tọa.

Những phiếu
trúng nhau
theo số đã quay
ở bánh xe ra

DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ

SỐ TIỀN HOÀN LẠI

TARIF "A"

Những số đã quay ở bánh xe ra: 121-25-1179
1192-646-1512-754-750-1955-2227-2217-284-137-
1640-379-279-2151-1679-529-2666-410-204-1965-560

10.192	Mme Francois Dubos né Anzèle, 6 Rue Beaumont, Baiphong, phiếu 400p.	400\$
42.379	M. Do viet Suc, chuong ba, làng Tiêu trà, Kien-an phiếu 400p.	400.
45.279	M. Doan Nam, thi-dốc ở Triệu-dinh Huế, phiếu 1000p	1.000.
59.666/A	M. Trinh hoc Vinh, buôn bán ở Tuy An, Phuyen, bô 2 phiếu 1000p.	2.000
59.666/B	M. Ly thương Kiết, buôn bán ở Ba-gia, Quangngai, phiếu 500p.	500.
69.965	M. Nguyen van Lang, buôn bán, làng Thương-son Kienan, phiếu 1000p.	1.000.
69.560		

ANCIEN TARIF

Lần mở thứ nhất: Hoàn vốn bởi phần

Những số đã quay ở bánh xe ra: 29697-24181.

29.697	Phiếu này đã xóa bỏ ở Saigon vì không gộp tiền tháng nữa.
54.181	Phiếu này xóa bỏ ở Saigon vì không gộp tiền tháng nữa.

Lần mở thứ hai: Hoàn nguyên vốn

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2282-1927
2260-1115-338-839-252-565-1211-2732-2916-1566-
859-60-2692-2754-1884-565-808.

10.415	M. Vu thien Thuat, Tri-huyện huu trí ở Đô chi, Namdinh, phiếu 200p.	200.
12.338	M. Krahom Paul, Y-tá ở nhà thương Siemreap, phiếu 200p.	200.
54.808	Phiếu này không phát hành.	

Lần mở thứ ba: Khỏi phải đóng tiền tháng

Nhưng người a tên sau này trúng số miễn
trí giá kẽ ở cột thứ nhất có thể bán lại ngay
theo giá tiền kẽ ở cột thứ hai

Những số đã quay ở bánh xe ra: 2126-690-
516-526-1832-2548-500-2277-1620-1155-958-776-
1415-2031-1945-867-2300-1646-2306.

52.646	M. Nguyen, 81 rue Mac Mahon, Saigon, phiếu 200p.	200p.
56.306	Phiếu này không phát hành.	114p00

Khi trúng số thì chủ vé cứ việc giao lại cái vé tiết-kiêm và lanh tiền ngay
dù số bạc nguyên hiện.

Kỳ xổ số sau định vào ngày 28 JANVIER 1939, hồi 9 giờ sáng tại sở
Quản lý, 68 Đường Kinh-Lập (Bd Charner), SAIGON

CÁC NGÀI CÓ MUỐN một số vốn lớn mà mỗi tháng chỉ phải đền dành một số tiền nhỏ
Ngài cũng mong được dịp may trúng số và lanh ngay một số tiền to tát?

Các ngày nên mua ngày thứ "TITRE A" cẩn bồn hôi từ lúc mới mua vé
VÉ TIẾT - KIÊM MỚI

Người chủ vé gãy vốn bằng cách gộp tiền từng kỳ trong một thời hạn có thể kéo
dài đến 25 năm tùy ý muốn mà có thể lanh ngay số vốn ra, nếu vé minh
trúng ở trong các kỳ xổ số hàng tháng, hay cũng lâm đến hết hạn vé.

Ngoài số tiền vốn đã cam đoan, chủ vé còn được hưởng thêm
tiền lời càng ngày càng tăng lên

Ví dụ: gộp mỗi (một số vốn có bảo đảm tháng 30\$) để gãy (ít nhất là 20.	12.000\$
10.	8.000.
5.	4.000.
2.50.	2.000.
1.25.	1.000.
	500.

Hội cần đồng nhiều đại-lý có đủ tư cách

Một lời khuyên



Chị về chị bảo với anh
CỦU LONG HOÀN ấy nỗi danh phượng trời
Khắp Nam, Trung, Bắc một lời
Đồng thanh tán tụng: dưới đời không hai
Mỗi tuần anh chị chở sai
Một hoàn uống thử biết tài thuốc tiên,
Bồ thân đâu phải xài tiền.

Thuốc đại bò CỦU LONG HOÀN có bán tại VĂN-HÓA
Số 8 Hàng Ngang, Hanoi. Các tỉnh đều có đại-lý.

Thuốc bò hạch

Van - Bão

của giáo - sư TRẦN-PHÚC-SINH, trường Y-học Nam-kinh

Chuyên trị: Các nội hạch làm việc không điều, nên thần-kinh
hết mất điều-hòa, con người không thể tự-chủ nhưng ý muốn, rờ
sanh ra đòn tánh

Trị các chứng suy-nhược về tinh-duc của đàn ông và đàn bà
Suy-nhược về sự phát-duc, sự bắn tinh. Trị sự lãnh-dạn về
phóng-duc của đàn bà. Đem lại cái «cực-diêm khoái-lạc» cho
những người trong tuổi, bởi những nội-hạch của họ bị thiếu chất
«DUỐNG - HUYẾT - TINH».

Trị các chứng đau mỏi xác thịt, đau lưng u tai, bài oải gân
cốt, vi phong sự vò chùng, hoặc vi thuỷ nhỏ chơi bời vò độ.
Thuốc VẠN - BÃO là sự tổng hợp các tinh-chất quý của động
vật, đem bồi bổ những nội-hạch cho nhân loại. Tăng chất
«Dưỡng-huyết-tinh» cho óc, cho thận, tráng dái của đàn ông
va buồng trứng của đàn bà.

Thuốc VẠN-BÃO làm cho đàn ông lớn tuổi lấy lại cái sức mạnh
như hồi niên thiếu, làm cho đàn bà lớn tuổi có lại cái sắc đẹp, da
hết nhăn, thịt săn, vú nở v. v...

Thuốc VẠN-BÃO có đủ tánh chất khêu động, làm sống dậy
những tế-bào tâ ủ-rũ khô héo của những người già héo, rồi làm
cho tươi trẻ lên. Nhơn đó con người đang phiền muộn, chán
lặng, cảm thấy sống lại cảnh đời vui vẻ, ánh-ái mặn nồng, sảng
lâm việc, thích phân công.

Khi mua nên nói rõ thứ đàn ông hay đàn bà.

1 hộp dùng 10 ngày 4p.00

(Gói lanh hóa giao ngan)

8 Hàng Ngang HANOI

Tổng phát hành phía Bắc: **VAN HOA**
323 Marins Cholon, và các phân cuộc

Hai nơi trên đây có trữ 3 thứ thuốc có danh của Phúc-Hưng Y-
Quán là thuốc Ho, Di-ết-kinh và Cố-tinh, mỗi hộp 1p.00

Rentrée des classes

Vous trouverez à l'I.D.E.O. tous les articles scolaires nécessaires à vos enfants

Articles de bonne qualité leur donnant le goût du travail.

Articles « RÉCLAME » vous permettant de faire des économies :

Cahier de Brouillon « RECLAME »	100 pages	0\$12
Boîte de 100 copies doubles, beau papier	1.80
Ramotte de 100 — quadrillé multiple	1.00
Plumier laqué, couvercle chromos	1.05
Compas sur panoplies : 15 et 4 pièces	0\$65 — 0.48
Compas plats nickelé reversible double usage	1.18
— — — en pochette	2\$85 — 2.20 & 1.55
Nécessaire scolaire 4 pièces pochette cuir	0.52

Catalogue des articles scolaires sur demande

L'I.D.E.O.

LIBRAIRIE - PAPETERIE — HANOI - HAIPHONG

Muốn được sinh đẹp.

Nên dùng các thứ trang sức
INNOXA

còn theo phương pháp khoa học dưới quyền
kiểm soát của Bác sĩ chuyên môn.

LAIT INNOXA MOUSSE INNOXA
Lau sạch da, đẹp da Kem hợp da thường, da khô
một chai 1p.05 một lọ 0p.95
CRÈME SACRÉE CRÈME ORGANIQUE
Kem hợp da bóng nhẵn Kem dưỡng chất làm trẻ da
một lọ 1p.05 một lọ 1p.90
POUDRE INNOXA
Phấn INNOXA đánh không hại da
một hộp 0p.85

các bà các cô và thày da đều mến ưa

Bán tại các hàng bao chẽ tây và các cửa hàng to.
ĐẠI LÝ: INNOXA 35, Rue Jean Soler — HANOI

Sâm Nhung Bách Bồ Hồng-Khé

Lấy tinh chất ở cơ quan sinh dục của các loài vật rất mạnh chế luyện với Sâm Cao-ly, Lộc Nhung cùng với các vị thuốc bò quý giá, nén dung nó dồn ngay đến thận và bộ máy sinh dục của người ta làm cho trẻ lại, khỏe ra như người được tiếp hạch, sinh ra nhiều tinh huyết, âm erek miêng, ngũ yễn giặc, tình thần minh mẫn, béo trĩ nhớ lâu, đại tiện nhuận, nước tiểu trong, khỏi đau lưng, bốc hỏa. Các ông dùng trong 2 ngày sẽ thấy tráng dương cố khí, tình đặc, trong khi phòng sự không thấy nhoc mệt. Nếu ai có bệnh di tinh, lãnh tinh, nhiệt tinh, mộng linh cũng khỏi. Đàn bà dùng được huyết tốt, kinh điều ; bà nào có bệnh kinh nguyệt bất điều sinh ra các chứng đau bụng, đau lưng, bốc hỏa, ra khí hư (bạch đái ha) cũng khỏi. Bà nào nuôi con thì tốt sira, có chửa thì khỏe thai. Các cụ già đau lưng đau móm mệt, kém ăn kém ngủ hoặc có bệnh ho, bệnh thở dùng cũng khỏi cả. Trẻ con dùng thuốc này sạch cam sài, bồ tát, tiêu thực. Nói tóm lại tất cả nam phụ lão ứu, nếu ai cần phải hồi bò sức khỏe thì không còn có thứ thuốc bồ gì hay bằng thuốc Sâm Nhung Bách Bồ Hồng Khé này. Thuốc thơm ngon dễ ăn ; các ông dùng thử bao sáp vàng, các bà dùng thử bao sáp trắng. Mỗi ngày ăn 2 viên vào 2 bữa ăn sáng và tối, trẻ con mỗi lần ăn nửa viên, hai chiểu với chén nước chè. Mỗi hộp giá 1p.00

Thuốc Hồng-Khé số 47

Thuốc « Tráng Dương Kiên Tinh đại bò thận Hồng-Khé » số 47 chẽ bằng Hoàng-hoa ngô-phiêu, Hải-cầu-thận, Yến-quảng, Sâm Nhung với các vị thuốc vừa bò vừa ngon. Giúp cho sự giao hợp được theo ý muốn. Giúp cho người dương sụ yếu, « bất lực », liệt-dương » được mãn nguyện, dễ thụ thai. Làm cho người vô tình lãnh đậm trở nên người da tinh vui vẻ. Sau khi dùng thuốc này 6 hay là 12 tiếng đồng hồ, có hiệu quả hiển nhiên. Muốn chứng cho những lời nói trên đây, các ông các bà dùng thử một gói 0p.25 sẽ thấy phòng sự mạnh khỏe lâu bền gấp mấy lần khác và sau lại thấy tình thần minh mẫn không một chút nhoc mệt. Thuốc này chuyên trị bò thận, kiên tinh, sinh khí, chữa bách liệt dương, bệnh tinh mau xuất. Mỗi chai lớn giá 1p.00. Mỗi gói dùng được một ngày giá 0p.25.

Thuốc « Cai Hồng-Khé »

Không chộn lẩn chất thuốc phiện nhà Đoan đã phản chất), nên ai cai cũng có thể bỏ hẳn được mỗi ngày hút một đồng bạc thuốc phiện, chỉ tống hết hai hào thuốc cai là đủ không phải hút nữa vẫn đi làm việc như thường, thuốc viên 0p.50 một hộp, thuốc nước 1p.00 một chai. Nghiên nhẹ chỉ hết 1p.00, nghiên nặng hết 5p.00, 3p.00 là bỏ hẳn được, nếu sai nhời, xin trả lại tiền gấp đôi.

Thuốc phong tinh Hồng-Khé

Giá thép mà buộc ngang trời ! Thuốc Hồng-Khé chữa những người lảng lơ ! Hai câu Sâm ruyền này, ngày nay quả thấy ứng nghiệm, vì thế ai đến Hồng-Khé thi ai cũng nghĩ đến thuốc lậu và thuốc giang-mai ; ai bị lậu không cứ mới hay kinh niêm uống thuốc lậu Hồng-Khé số 30, mỗi hộp 0p.60 cũng khỏi rút noc, ai bị bệnh giang-mai không cứ về thời kỳ thứ mấy, mới hay đã nhập cốt rồi, uống thuốc giang-mai Hồng-Khé số 14 cũng khỏi rút noc một cách êm đềm không hại sinh dục (mỗi hộp giá 0p.60) nên khắp các nơi đâu đâu cũng biết tiếng :

Nhà thuốc HỒNG-KHÉ 88, Phố Chợ Hôm, Hanoi (Route de Hué)

Xem mạch cho đau, bốc thuốc chén, và có hơn 100 món thuốc hoàn, tán, cao, già truyền và kinh nghiệm, chế sẵn đóng hộp, đóng chén theo phương pháp Âu-Mỹ bán khắp cả ướt Nam, bán sang cả Tây, Tàu, Ai-lao, Cao-mén, chưa đủ các bệnh nguy hiểm người lớn, trẻ con. Bệnh nào thuốc ấy, có đơn chỉ rõ cách dùng và nói rõ bệnh căn, hết rất ít tiền mà bệnh mau khỏi. Các thứ thuốc của nhà thuốc Hồng-Khé được Hội-chợ Haiphong năm 1937 được « Toàn-quyền » và quan Thống-sử ban khen, các báo tây, nam lô lót khuyến khích, được thưởng « Bội tinh vàng » và được « Bằng cấp tài năng » tại Hội-chợ Huế. Kỳ đầu xảo công nghệ, kỹ thuật tại Hội-chợ Hanoi 1938 được quan Thống-sử ban khen và được thưởng « Bội tinh vàng ». Có biểu 2 cuốn sách thuốc : « Gia-dinh Y-dược » và « Hoa-Nguyệt Cầm-Nang ». Khắp các nơi đều có Đại-ly, mua thuốc Hồng-Khé xin nhận ký áo hiệu Phật 12 lạy.

NHÀ TIỀN TRI (sô một) Ở ĐÔNG - DƯƠNG

Ông KHANHSON, một ông thầy đã từng kinh nghiệm lâu năm trong khoa-học. Một viên cỗ-văn giỏi của mọi gia đình, một người đưa đường chỉ nèo cho ta đến những cảnh đầy hạnh phúc lâu bền, những ái-tình vĩnh viễn.

Tôi đảm bảo rằng : (tôi chỉ nói được mươi câu chúng bầy tám là cùng, vì tôi có phải thánh thần đâu mà nói dối hoàn toàn cả)

Với khoa học tôi có thể biểu những vận hạn, giàu nghèo, thọ yêu, ái tình, nhân duyên một cách chắc chắn.

Tôi không tâng bốc, nịnh nọt ai, và tôi không lừa ai bằng cách dọa nạt để lấy tiền. Tôi cứ nói thẳng theo như những điều đã tìm thấy trong chữ ký hoặc trong tử vi.

Tôi đã từng đoán ngày chết cho quan cố toàn-quyền Sylvestre khi ngài qua thăm chợ phiên Septo năm 1936.



Professeur KHANHSON
86. JAMBERT - HANOI

Ông Mignon chủ báo Asie Nouvelle ở Saigon trước khi gặp tai nạn chết ở sông Cửu-Long cũng có qua thăm tôi và cũng đã từng ban khen. Nếu ông nhớ đến nhời khuyên của tôi thì không đến nỗi đáng tiếc.

Nay bà con ai muốn biết mọi điều lành, giữ ra sao thì kịp biên thư cho tôi, nhớ gửi chữ ký tự tay mình ký, và tên tuổi (không cần ngày sanh tháng đẻ). Giả tiền nhuận bút xin gửi ngân phiếu 9 hào hoặc 15 con cò 5 xu và nên gửi thư đảm bảo cho khỏi mất.

Vị cứu tinh của các bệnh nhơn
HOA LIỄU và **PHONG TÌNH**

là

SƯU ĐỘC BÁ Ứ'NG HOÀN sô I

Chuyên trị tận gốc tuyệt nọc các chứng bệnh phong tình như : Lậu, Tim la, Dương mai Hạch xoài, Cót khí, Sang độc v.v... chẳng luận là lâu, mau, đau cho độc nhập cót đi nứa thuộc SƯU ĐỘC BÁ Ứ'NG HOÀN cũng tòng lối độc ra đứt tuyệt, khôi cân trừ càng không hại sanh dục, không hành bệnh nhơn.

Mỗi hộp uống 4 lần, giá 1\$50

Nhà thuốc **ÔNG-TIỀN**
11, Rue de la Soie, Hanoi